



Website



Facebook



LinkedIn

HEAD OFFICE: CMC Tower, 11 Duy Tan St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi | EMAIL: info@cmc.com.vn
BRANCH OFFICE: Building A - Lot VB.27-28-29, No 19 St., Tan Thuan EPZ, Tan Thuan Dong Ward, District 7, HCM City

TEL: +8424 7106 5555
TEL: +84.28 7105 8888

CMC BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

ASPIRE TO INSPIRE THE DIGITAL WORLD



NEW AI GEN
GREEN EARTH
DIGITAL HERITAGE

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2023

CHÚ THÍCH VIẾT TẮT

AI	Trí tuệ nhân tạo
ATTT	An toàn thông tin
BCTC	Báo cáo tài chính
Big Data	Phân tích dữ liệu lớn
BKS	Ban Kiểm soát
CBNV	Cán bộ nhân viên
CCS	Tổ hợp không gian sáng tạo CMC
Cloud	Điện toán đám mây
CMC ATI	Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC
CMC Consulting	Công ty Cổ phần CMC Consulting
CMC CS	Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC
CMC Global	Công ty TNHH CMC Global
CMC APAC	Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương
CMC Telecom	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
CMC TS	Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ & Giải pháp CMC
CMC/ Tập đoàn	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
CMS	Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC
CNTT	Công nghệ thông tin
CTTV	Công ty thành viên
CMC UNI	Trường Đại học CMC
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
GD	Giám đốc
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IoT	Internet of Things (Kết nối vạn vật)
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
Lowcode	Nền tảng tự động hóa mọi bước phát triển phần mềm
NETNAM	Công ty Cổ phần NetNam
OKRs	Objective & Key Results (Quản trị theo Mục tiêu và Kết quả then chốt)
QTRR	Quản trị rủi ro
RPA	Robotic Process Automation (Tự động hóa quy trình bằng Robot)
SME	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
TGD	Tổng Giám đốc
TTĐH	Trung tâm điều hành
VNĐ	Việt Nam Đồng

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Nguyễn Trung Chính

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Nguyễn Trung Chính

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Hồ Thanh Tùng

Lê Thanh Sơn

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thành Lưu

Trần Lệ Thu

Nguyễn Minh Tuệ

Đặng Thị Thanh Thủy

Trần Đức Trung

Lại Phương Hiền

Hoàng Bích Liên

Bùi Thị Thùy Linh

Đặng Quang Hách

Nguyễn Việt Mỹ

Lê Thanh Hiền

Phạm Thu Thảo

HÌNH ẢNH

Nguyễn Minh Tuấn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT

Nguyễn Xuân Chinh

I. THÔNG TIN CHUNG	4
• Tâm nhìn và Sứ mệnh	5
• Thông điệp Chủ tịch HĐQT	6
• Quá trình hình thành và phát triển	8
• Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	11
• Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý	14
• Các công ty con, công ty liên kết	16
• Các mục tiêu chủ yếu của công ty	17
• Quản trị rủi ro	19
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	24
• Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm	25
• Tổ chức Nhân sự	26
• Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	29
• Tình hình Tài chính	30
• Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	31
• Báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội	32
III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024	34
• Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023	35
• Kế hoạch kinh doanh năm 2024	40
IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	44
• Đánh giá về các mặt hoạt động của công ty năm 2023	45
• Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành	48
• Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2024	48
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	49
• Hội đồng quản trị	50
• Ban Kiểm soát	53
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	56
• Báo cáo kiểm toán độc lập	58
• Bảng cân đối kế toán riêng	59
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	63
• Báo cáo kiểm toán độc lập	65
• Bảng cân đối kế toán hợp nhất	66



I. THÔNG TIN CHUNG

1 | THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

100244112 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 21 ngày 13 tháng 03 năm 2024.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

1.900.269.960.000 VND

(Bằng chữ: Một nghìn chín trăm tỷ, hai trăm sáu mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng)

Số cổ phần:

190.026.996 Cổ phần

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu không trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi sáu cổ phần)

Trụ sở chính:

CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 37958668

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

Tòa A - Lô Vb.27-28-29, đường số 19, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 71058888

Email

info@cmc.com.vn

Website

www.cmc.com.vn

Mã cổ phiếu

CMG





Tâm nhìn sứ mệnh

Với khát khao và đam mê, CMC phấn đấu trở thành Tập đoàn số hàng đầu thế giới. Dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, nỗ lực phát triển sản phẩm, dịch vụ, giải pháp đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, CMC khát khao đóng góp cho công cuộc phát triển Việt Nam trong kỷ nguyên số, xây dựng đất nước hùng cường.

Giá trị cốt lõi

4C (Creativity, C-Speed, Commitment, Customer Centricity)

Mọi hành động của người CMC đều xuất phát từ trái tim Hướng Khách Hàng (Customer Centricity). Bằng khát khao và đam mê Sáng Tạo (Creativity) không ngừng nghỉ, người CMC quyết tâm vươn tới tốc độ nhanh nhất, Tốc Độ Ánh Sáng (C-Speed) , trong cả tư duy và hành động để truyền cảm hứng và thực hiện tốt những Cam Kết (Commitment) của mình.

Slogan

Aspire to Inspire the Digital World – Khát khao chinh phục thế giới số

THÔNG DIỆP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác của CMC,

Năm 2023, bối cảnh chính trị và kinh tế trên toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức: Tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư sụt giảm; Nợ xấu tăng; Lạm phát vẫn duy trì ở mức cao; Xung đột địa chính trị và đứt gãy chuỗi cung ứng lan trải trên diện rộng. Tại Việt Nam, cộng đồng doanh nghiệp Việt tiếp tục đối diện với những biến động của tình hình chính trị - xã hội thế giới, nguy cơ suy thoái kinh tế tác động toàn cầu dẫn đến tốc độ tăng trưởng GDP của cả nước đạt 5,05%, thấp hơn mục tiêu 6,5%.

Giữa khó khăn chung của nền kinh tế vĩ mô trong nước và thế giới, Tập đoàn công nghệ CMC đã thay đổi trạng thái để tập trung vào điểm mạnh của mình, vượt qua thách thức để xây dựng kỳ vọng về tiềm năng của Trí tuệ nhân tạo (AI) và Chuyển đổi số. Nhờ đó, CMC đã lọt vào Top 2 Thương hiệu Công nghệ có chỉ số sức mạnh Thương hiệu cao nhất Việt Nam 2023 theo danh sách được công bố bởi Brand Finance - Hãng tư vấn định giá thương hiệu hàng đầu thế giới. Đồng thời, CMC nằm trong Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023 - Ngành Công nghệ thông tin, Viễn thông do Viet Research bình chọn.

Năm tài chính 2023, doanh thu thuần hợp nhất của CMC cán mốc 8.059 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch mục tiêu và 83% kế hoạch cơ sở, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 401 tỷ đồng, hoàn thành 98,6% so với kế hoạch. Dù không hoàn thành được kế hoạch đề ra từ đầu năm nhưng những điều chỉnh quan trọng về chiến lược đã giúp chúng tôi ghi nhận nhiều kết quả khả quan từ thị trường quốc tế và nhiều bước tiến trong phát triển sản phẩm công nghệ, đặc biệt là các dịch vụ, sản phẩm công nghệ AI. Ghi nhận kết quả tích cực mà CMC đạt được trong năm tài chính 2023, Forbes Việt Nam đánh giá CMC là 1 trong 50 công ty trị giá nhất trên thị trường chứng khoán năm 2023. CMC cùng với FPT là 2 công ty công nghệ duy nhất lọt danh sách này.

Điểm sáng năm nay là sự tăng trưởng doanh thu của Khối Hạ tầng số với Doanh thu và lợi nhuận tăng lần lượt là 9% và 22% so với cùng kỳ. Khối Công nghệ & Giải pháp cũng có sự phát triển vượt bậc với lợi nhuận năm tăng trưởng 37% nhờ loạt hoạt động đầu tư có hiệu quả như tăng cường công nghệ, điều chỉnh chiến lược kinh doanh và cải thiện bộ máy tổ chức một cách hiệu quả. Với động lực tăng trưởng chính đến từ thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc và APAC, Khối Kinh doanh Quốc tế cũng ghi nhận kết quả tăng trưởng duy trì hai con số. Bên cạnh đó, Khối Nghiên cứu và Giáo dục cũng phát triển mạnh mẽ và đạt nhiều dấu ấn lớn. Trường Đại học CMC đã thu hút gần 1.000 thí sinh trúng tuyển và nhập học khoá 2, tăng gần 290% so với năm 2022. Trong khi đó, Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ CMC (CMC ATI) đã phát triển hơn 20 giải pháp mang tính ứng dụng cao và đã được vinh danh ở nhiều giải thưởng lớn như: Giải pháp nhận diện khuôn mặt CIVAMS của ATI đã lọt Top 1 Việt Nam và Top 12 thế giới Công nghệ nhận dạng khuôn mặt AI FaceID theo đánh giá của Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia Mỹ (NIST). Cuối năm 2023, CMC vinh dự nhận 3 giải thưởng tại Make in Vietnam do Bộ TTTT trao tặng, gồm: CMC Cloud - Giải Bạc sản phẩm Kinh tế số; CMC Notary - Top 10 sản phẩm số xuất sắc cho Xã hội số và CMC Robotics Processing Automation – Top 10 Sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho thị trường nước ngoài.

Có thể nói, năm tài chính 2023 là một năm bùng nổ nhiều sự kiện ghi dấu sự vươn mình của CMC ra thị trường quốc tế tạo đà cho sự phát triển năm tài chính 2024. Vừa qua, sự ra mắt của CMC Korea đánh dấu một bước tiến mới trong hành trình "Go Global" của Tập đoàn. Trong năm tới đây, chúng tôi sẽ tiếp tục mở rộng thị trường tại những khu vực công nghệ trọng điểm của thế giới như: Nhật Bản, APAC, châu Âu và Mỹ. Ở thị trường quốc tế, CMC đặt trọng tâm gia tăng thị phần, mang các giải pháp công nghệ chất lượng cao đến khách hàng quốc tế, nối dài hành trình đầy cảm hứng vươn mình khỏi biên giới Việt Nam. Hành trình hơn 20 năm vươn tầm ảnh hưởng ra ngoài biên giới Việt Nam của CMC chưa từng dừng lại và sẽ mạnh mẽ hơn trong giai đoạn 2024-2028. Vì vậy,

CMC xác định kiên trì thực hiện các giải pháp đồng bộ, toàn diện để phát triển một Trái đất xanh được tạo dựng nên bởi Công nghệ số Xanh và nền Kinh tế Xanh với trọng tâm là các dịch vụ sản phẩm công nghệ AI.

Để chạm đến các cột mốc tăng trưởng mới, CMC dựa vào 02 đòn bẩy: Phát huy tiềm năng nguồn nhân lực mạnh mẽ và không ngừng mở rộng hệ sinh thái sản phẩm áp dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến với nòng cốt là các công nghệ lõi ứng dụng AI do CMC nghiên cứu và làm chủ. Về quản trị, năm 2024 tập đoàn CMC tiếp tục chú trọng việc nâng cao chất lượng hệ thống nhân sự và quản trị nhằm tạo đà bứt phá và phát huy năng lực của các nguồn lực sẵn có, đồng thời phát triển thêm mạng lưới nguồn lực mới. CMC sẽ không ngừng nâng cao và tối ưu hóa bộ máy Lãnh đạo, CBNV của tập đoàn, hướng tới mục tiêu mở rộng quy mô hơn 10.000 nhân sự, trở thành một tập đoàn số toàn cầu vào năm 2028.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm và ủng hộ của Quý vị Cổ đông, cảm ơn sự hợp tác tích cực của khách hàng, đối tác. Đặc biệt, tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể CBNV CMC, những người đã cùng tôi chung sức đồng lòng cho đến ngày hôm nay.

Kính chúc Quý vị luôn mạnh khỏe, thành công, thịnh vượng và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024



Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Trung Chính



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

(Ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

26/5/1993

Thành lập Công ty TNHH HT&NT – tiền thân của CMC.

1996

Thành lập Trung tâm Tích hợp Hệ thống (tiền thân của CMC SI) và Trung tâm Giải pháp Phần mềm (tiền thân của CMC Soft).

1999

Thành lập Công ty Máy tính CMC (CMS), DN đầu tiên sản xuất máy tính thương hiệu Việt Nam.

2005

CMC được trao tặng Huân chương Lao động Hạng 3 lần 1.

2007

Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC.

Thành lập Công ty TNHH Phân phối CMC (CMC Distribution) & Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom).

2008

Thành lập: Công ty CP An ninh ATTT CMC (CMC Infosec sau là CMC Cyber Security); Liên doanh CMC SE với Segmenta - Đan Mạch (sau này là CMC Ciber, hiện là CMC Consulting); Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI).

2010

Niêm yết cổ phiếu CMG tại Sở giao dịch chứng khoán TP HCM. Trở thành nhà đầu tư chiến lược duy nhất của Netnam với 43,8% cổ phần. CMC nhận Huân chương lao động Hạng 2

2011

Thành lập Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG).

2012

Sáp nhập Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom) và Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) thành Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom).

2013

CMC Software được vinh danh TOP 20 Thương hiệu nổi tiếng ASEAN.

2014

Thành lập Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST). Nay là CMC ATI.

2015

- CMC Telecom ký kết thỏa thuận Đầu tư chiến lược với Tập đoàn TIME dotCom Berhad (Malaysia).
- CMC tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế về phòng chống mã độc toàn cầu AVAR 2015.

2016

CMC Telecom đạt Top 25 DN Viễn thông triển vọng (APAC CIO Outlook).

2017

- CMC công bố hệ thống nhận diện thương hiệu mới và chiến lược phát triển đến 2020.
- Ra mắt Trung tâm Sáng tạo CMC, Quỹ Đầu tư Sáng tạo CMC & CMC Lab.

- Công bố chiến lược “Go Global”; thành lập CMC Global; CMC Japan khai trương tại TP Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản.
- CMC Telecom khai trương tuyến cáp xuyên Đông Nam Á CVCS và Trung tâm Dữ liệu thứ 3. Ra mắt Trung tâm giám sát ATTT thế hệ mới CMC NextGen SOC.

2018

- CMC đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba lần 2.
- CMC và Samsung SDS kí hợp tác chiến lược về triển khai giải pháp quản lý và điều hành nhà máy thông minh.
- Hợp tác chiến lược CMC-Approxima (Đan Mạch), đẩy mạnh cung cấp các giải pháp SAP tại thị trường châu Âu.

2019

Công bố Hệ sinh thái hạ tầng mở cho DN & Tổ chức C.OPE²N; Ra mắt Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS) trên cơ sở tái cấu trúc CMC SI, CMC Soft, CMC SI SG, CMC CS; đổi tên CMC Infosec thành CMC Cyber Security; đổi tên CMC SI SG thành CMC TS SG.

Samsung SDS và CMC ký hợp tác đầu tư chiến lược, đặt mục tiêu phát triển, cung cấp dịch vụ sản phẩm ra toàn cầu.

CMC TS lọt Top 10 nhà cung cấp dịch vụ/tư vấn Cloud hàng đầu khu vực CATBD (CIO Advisor APAC).

CMC đạt giải thưởng ASOCIO 2019 khu vực châu Á và châu Đại Dương.

CMC CS 5 năm liên tiếp nhận giải thưởng ATTT (Vnisa).

2020

CMC Telecom là nhà cung cấp dịch vụ Cloud sáng tạo nhất 2020 (IFM - Anh).

CMC là 1 trong các công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020 (HR ASIA).

2021

CMDD và CMC Cloud được Bộ TTTT vinh danh là sản phẩm Make in Vietnam tiêu biểu 2020.

CMC Cyber nhận giải thưởng đối tác xuất sắc của SAP ở CATBD & Nhật Bản.

CMDD được chứng nhận quốc tế VB100 – 1 trong 3 chứng chỉ uy tín nhất thế giới về chất lượng phát hiện và tiêu diệt mã độc.

CMC Telecom trở thành Advanced Consulting Partner của AWS và Đối tác dịch vụ Google Cloud Platform cao cấp toàn cầu.

CMC TS là 1 trong 10 nhà cung cấp giải pháp Microsoft hàng đầu tại khu vực CATBD- APAC CIO Outlook (Mỹ).

CMC lọt vào Top 5 Doanh nghiệp CNTT - Viễn thông uy tín 2018 - 2020 (Vietnam Report).

2022

- Thành lập Trường Đại học CMC, CMC mở rộng kinh doanh sang lĩnh vực Giáo dục.
- Tổ hợp văn phòng thông minh CCS và Data Center Tier3 (Thiết kế & Xây dựng) hiện đại và an toàn nhất Việt Nam đi vào hoạt động tại KCX Tân Thuận, Q.7, Tp.HCM.
- CMC TS là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft khu vực Châu Á - Thái Bình Dương năm 2021 - Tạp chí APAC CIO Outlook của Mỹ.
- CMC Cyber Security nhận Giải thưởng Dịch vụ Quản lý an ninh ATTT Việt Nam 2021 của Frost & Sullivan.
- CMC Cloud và Hợp đồng điện tử C-Contract được Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh năm trong Top 10 Giải pháp số xuất sắc Make in Vietnam 2021.
- TOP 3 nền tảng số tiêu biểu của Bộ TT&TT.
- Giải thưởng Nhà cung cấp dịch vụ Cloud của Việt Nam năm 2022 của Tạp chí International Business.
- Data Center Tân Thuận đạt giải DC tốt nhất Việt Nam năm 2022 của Tạp chí Global Business.
- Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Hạ tầng số khu vực Châu Á Thái Bình Dương 2022- Tạp chí CIO Outlook.

2023

- Chủ tịch CMC được vinh danh "Top 10 Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu 2022".
- CMC được vinh danh với 2 giải thưởng từ Asian Technology Excellence Awards 2022.
- Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2022.
- Thương hiệu mạnh Việt Nam.
- Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.
- Top Doanh nghiệp nền tảng số tiêu biểu năm 2022.
- 7 sản phẩm của CMC được vinh danh "Top Công nghệ 4.0 Việt Nam".
- Tháng 6 - CMC được Vietnam Report xếp hạng Top 5 công ty CNTT & Viễn thông uy tín của Việt Nam 2023.
- CMC Global nhận giải thưởng TOP 10 Sao Khuê 2022 - Hạng mục "Dịch vụ xuất khẩu phần mềm".
- Nền tảng Cloud của CMC nhận giải Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2022.
- CMC Telecom nhận giải thưởng quốc tế Frost & Sullivan 2022.
- CMC Cyber Security nhận danh hiệu "Chìa khóa vàng 2022".
- CMC ATI đạt Top 1 tại Hội thi Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo năm 2022.
- CMC ATI đạt Top 1 tại Hội thi Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo năm 2022 với giải pháp số hoá, chuyển đổi số toàn diện văn bản, hồ sơ giấy tờ dạng ảnh C- ORC.
- Tháng 3 - CMC Telecom nhận Giải thưởng Nhà cung cấp điện toán đám mây tiêu biểu về cơ sở hạ tầng – Cloud Infrastructure tại World Mobile Broadband & ICT Summit 2023.
- Tháng 4 - Nhận 2 Giải thưởng Asian Telecom Awards 2023 gồm: Cloud Initiative of the Year (Dịch vụ Cloud sáng tạo của năm); Infrastructure Initiative of the Year (Hạ tầng sáng tạo của năm).
- Tháng 5 - CMC Global đạt giải thưởng Sao Khuê – Xếp hạng 5 sao cho hạng mục lĩnh vực Xuất khẩu phần mềm, đánh dấu năm thứ Tư liên tiếp CMC Global được xướng tên tại lễ trao giải danh giá này.
- Tháng 5 - Bộ trưởng Bộ TT&TT đã trao tặng bằng khen cho 5 tập thể và 5 cá nhân toàn Tập đoàn đã có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành TT&TT Việt Nam.
- Tháng 6 - CMC nằm trong Top 10 Công ty Công nghệ thông tin - Viễn thông uy tín năm 2023.
- Tháng 8 - CMC được vinh danh là Top 2 Thương hiệu Công nghệ có chỉ số sức mạnh Thương hiệu cao nhất Việt Nam 2023, theo danh sách được công bố bởi Brand Finance - hãng tư vấn định giá thương hiệu hàng đầu thế giới.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

(Tiếp theo)

Tháng 9 - CMC Global được vinh danh trong TOP 10 Doanh nghiệp Xuất khẩu phần mềm và dịch vụ CNTT do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ Công nghệ thông tin (CNTT) Việt Nam (VINASA) bình chọn.

Tháng 9 - Giải pháp CIVAMS do Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ CMC phát triển đã được vinh danh là giải pháp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2023.

Tháng 9 - Chủ tịch Tập đoàn Công nghệ CMC Nguyễn Trung Chính trúng cử Phó chủ tịch Hiệp hội An ninh mạng quốc gia, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Tháng 10 - CMC nằm trong Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023 - Ngành Công nghệ thông tin, Viễn thông do Viet Research bình chọn.

Tháng 11 - CMC nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các đóng góp đối với ngành Thông tin Truyền thông sau 30 năm phát triển.

Trường Đại học CMC đã thu hút gần 1.000 thí sinh trúng tuyển và nhập học khoá 2, tăng gần 290% so với năm 2022.

Tháng 12 - CMC vinh dự nhận 3 giải thưởng lớn tại Make in Vietnam do Bộ TTTT trao tặng, gồm: CMC Cloud - giải Bạc sản phẩm Kinh tế số; CMC Notary - Top 10 sản phẩm số xuất sắc cho Xã hội số và CMC Robotics Processing Automation – Top 10 Sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho thị trường nước ngoài.

2024:

CMC Telecom được Google công nhận danh hiệu "Google Cloud Infrastructure Specialization" - đối tác công nghệ có năng lực kỹ thuật cao nhất về triển khai hạ tầng trên Google Cloud.

Tháng 1 - Ban Truyền thông Tập đoàn CMC nhận 02 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ TTTT cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động TTTT quốc gia.

Tháng 2 - CMC Telecom là đối tác Premier đầu tiên của Google tại Việt Nam đạt chứng nhận DevOps Specialization cho dịch vụ Google Cloud.

Tháng 3 - CMC Global được tổ chức toàn cầu Great Place To Work® chứng nhận là "Nơi làm việc xuất sắc".

Tháng 5 - Ra mắt CMC Korea.



2 | NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

A. Ngành dịch vụ



KHỐI HẠ TẦNG SỐ



- ☞ Dịch vụ kênh truyền - Internet
- ☞ Dịch vụ Data Center
- ☞ Dịch vụ Cloud
- ☞ Dịch vụ Managed Service
- ☞ Dịch vụ An ninh - An toàn thông tin



KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ



- ☞ Dịch vụ Trung tâm sản xuất quốc tế
- ☞ Dịch vụ nền tảng Quản trị doanh nghiệp
- ☞ Dịch vụ Công nghệ truyền thống
- ☞ Dịch vụ Chuyển đổi số



KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP



- ☞ Giải pháp chuyển đổi số
- ☞ Tư vấn và dịch vụ Cloud
- ☞ Tích hợp hệ thống thông tin, phần mềm
- ☞ Quản trị ủy quyền, vận hành IT
- ☞ Dịch vụ dữ liệu, AI/ML



KHỐI NGHIÊN CỨU & GIÁO DỤC



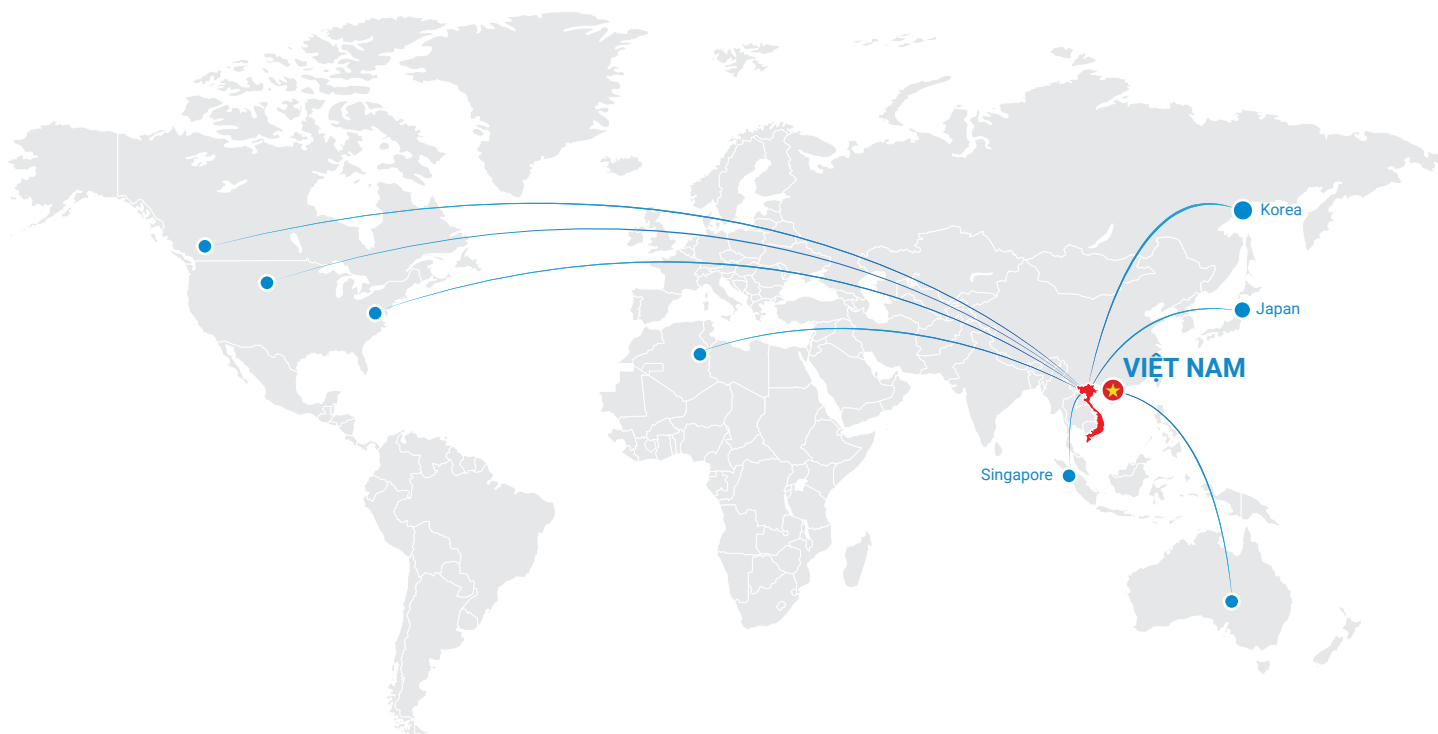
- ☞ **CMC ATI:** IoT/ Smart devices - Big Data - AI - Blockchain - Cyber Security - IC Design
- ☞ **CMC University:** CNTT, Kỹ thuật điện tử & viễn thông, Thiết kế đồ họa, Marketing, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ Nhật, Hàn.

2 | NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

B. Mạng lưới kinh doanh tại Việt Nam và trên thế giới



63 TỈNH THÀNH
TẠI VIỆT NAM



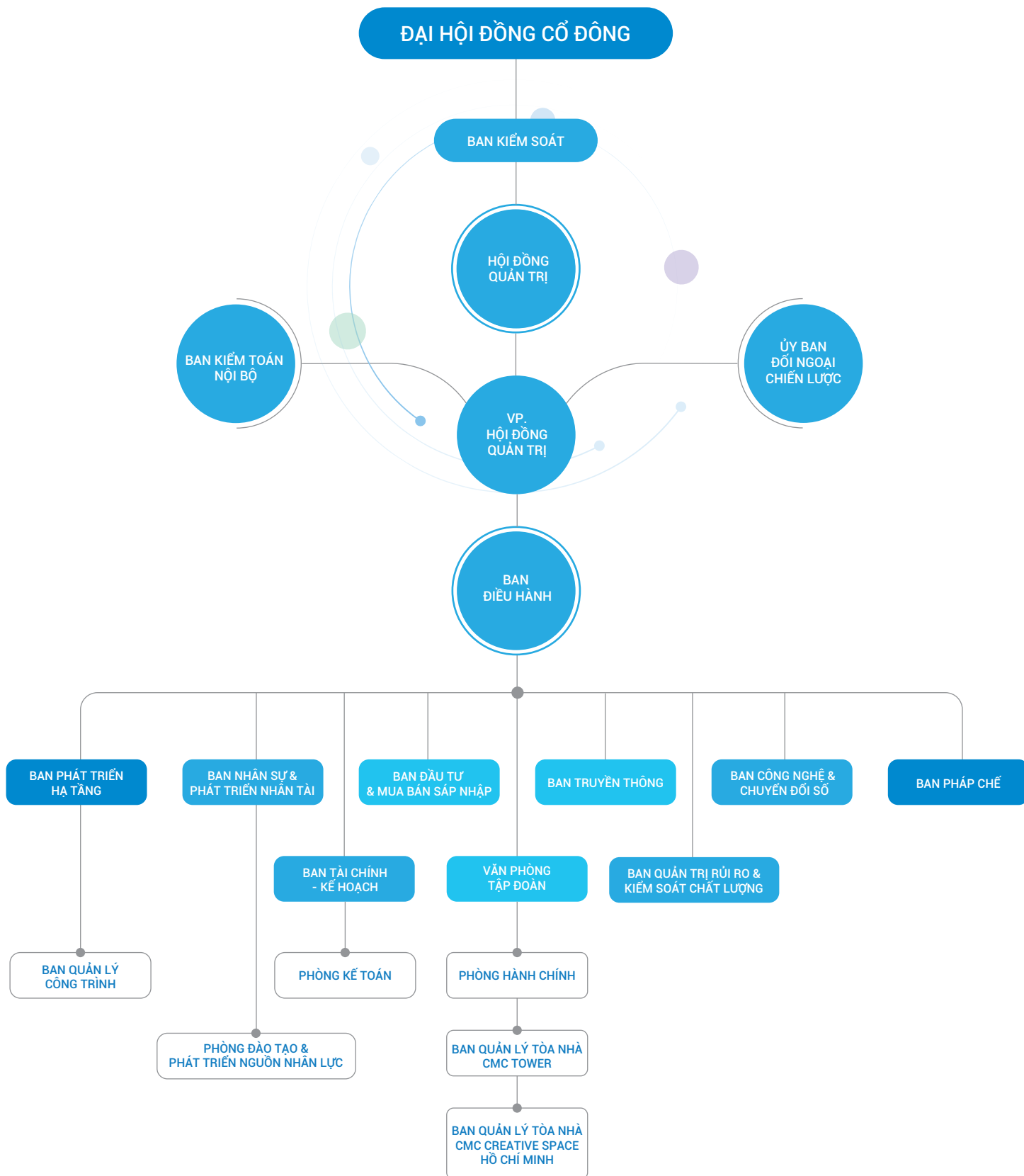
MẠNG LƯỚI
30+ THỊ TRƯỜNG
 TRÊN TOÀN CẦU

- | | | | | | |
|-----------|-----------|--------------|------------------|----------------|----------------|
| Australia | China | India | Malaysia | Switzerland | Vietnam |
| Austria | Denmark | Italy | Netherlands | Taiwan | ... |
| Belgium | Finland | Japan | Nigeria | Thailand | |
| Brunei | France | Korea | Norway | Turkey | |
| Cambodia | Germany | Kuwait | Russia | United Kingdom | |
| Canada | Hong Kong | Laos | Singapore | United States | |

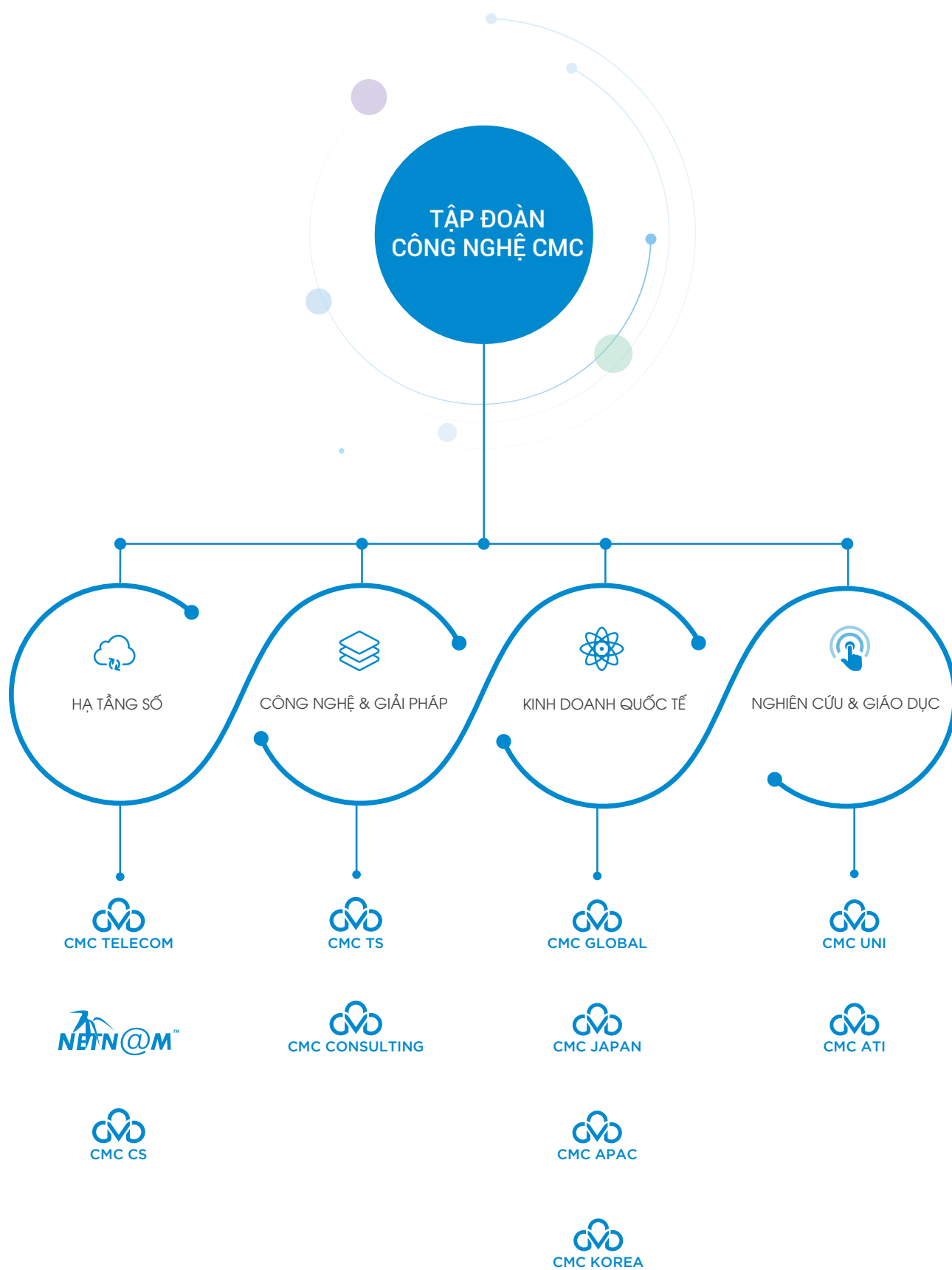
3 | THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH & BỘ MÁY QUẢN LÝ

A. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành



B. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý

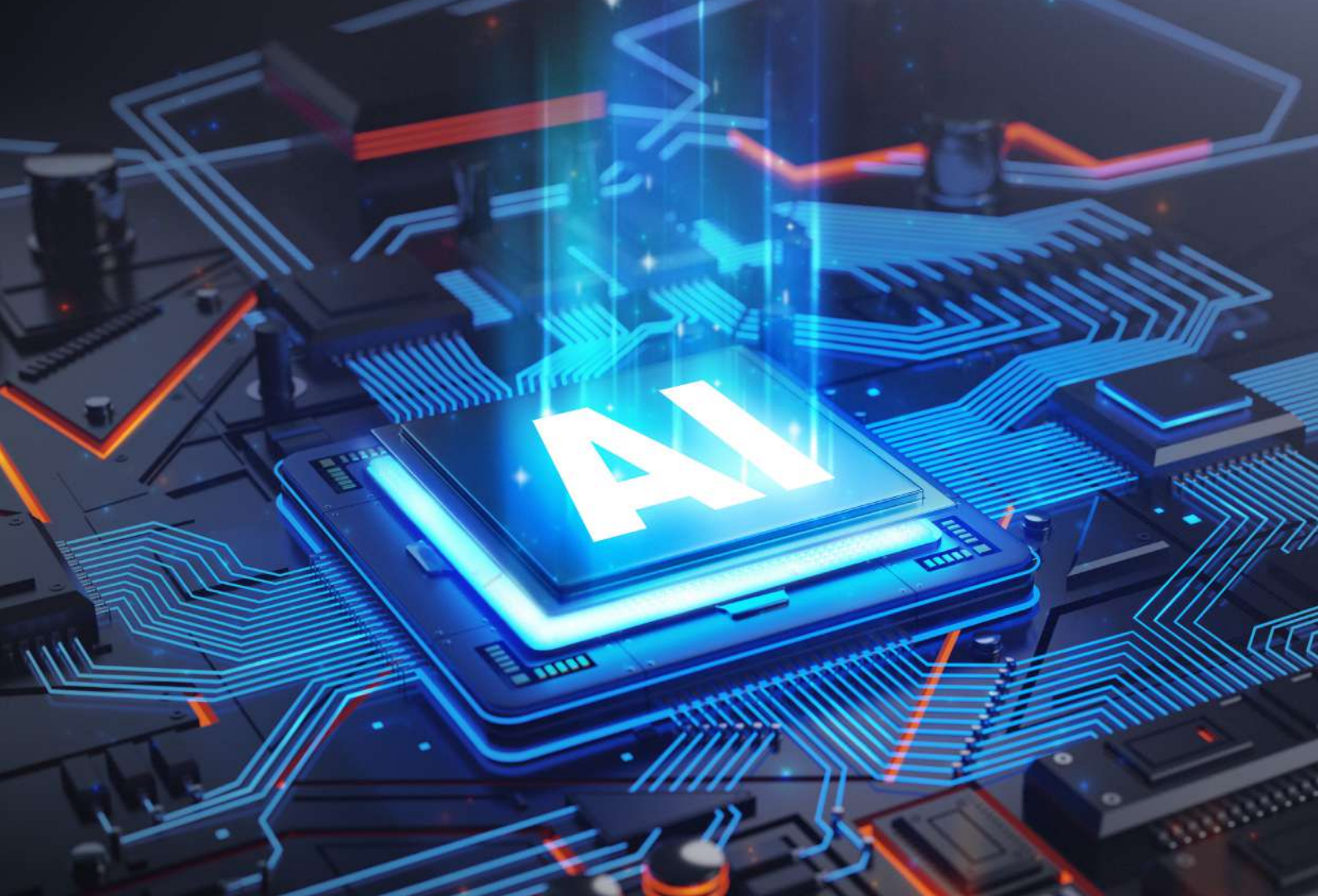


C. Các công ty con, công ty liên kết

Danh sách các công ty thành viên, công ty liên doanh

ĐVT (Tỷ đồng)

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn góp của CMC	Tỷ lệ sở hữu của CMC
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giải pháp CNTT	310	310	100%
Công ty Cổ phần CMC Consulting	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	40	40	100%
Công ty TNHH CMC Global (CMC Global)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Xuất bản phần mềm	200	200	100%
Các công ty con của Công ty TNHH CMC Global (CMC Global) bao gồm:					
Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương (CMC APAC)	Singapore	Dịch vụ phần mềm	300.000 SGD	CMC Global sở hữu 300.000 SGD	CMC Global sở hữu 100% vốn góp
Công ty Cổ phần CMC Japan (CMC Japan)	Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản	Dịch vụ phần mềm	800.000 USD	CMC Global sở hữu 800.000 USD	CMC Global sở hữu 100% vốn góp
Công ty CMC Korea (CMC Korea)	Jung-gu, Seoul, Hàn Quốc	Dịch vụ phần mềm	5	CMC Global sở hữu 5 tỷ đồng vốn góp	CMC Global sở hữu 100% vốn góp
Công ty TNHH An ninh an toàn Thông tin CMC (CMC CS)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	50	50	100%
Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	1164	633	54,63%
Công ty Cổ phần NetNam (NetNam)	số 239 đường Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	100	41,14	41,14%
Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	CNTT & Viễn thông (ICT)	5	5	100%
Công ty TNHH CMC Đà Nẵng (CMC DANANG CO., LTD)	Tầng 6, Tòa nhà Thành Lợi II, số 11 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	Xuất bản phần mềm	100	100	100%
Công ty TNHH CMC Education (CMC Edu)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	250	250	100%
Công ty con của Công ty TNHH CMC Education gồm:					
Công ty CP Đầu tư Đại học CMC (CMC Uni)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Đào tạo Đại học	179,5	141,3	CMC Education sở hữu 78,71% vốn góp
Trường Đại học CMC (CMC University)	CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	194,2	178,9	CTCP Đầu tư ĐH CMC sở hữu 92,1% vốn góp



CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Mục tiêu vị thế Tập đoàn tới năm 2028

Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >20%/năm.

Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

∞ Khối Hạ tầng Số:

Trở thành nhà cung cấp hạ tầng số toàn diện tại Việt Nam và mở rộng thị trường quốc tế.

∞ Khối Công nghệ & Giải pháp:

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam.

∞ Khối Kinh doanh Quốc tế:

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, APAC, Mỹ và EU.

∞ Khối Nghiên cứu & Giáo dục:

- Trở thành đại học số kiểu mẫu ở Việt Nam, nằm trong top 5% bảng xếp hạng hàng năm về chuyển đổi số cơ sở giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT.
- Dẫn đầu nghiên cứu ứng dụng tại Việt Nam trong chuyển đổi số, ứng dụng AI và công nghệ cao.

∞ Khối hỗ trợ:

- Triển khai văn phòng chuyển đổi số.
- Tăng cường tổ chức và quản trị.
- Cải thiện hiệu quả và năng lực của lực lượng bán hàng.
- Xây dựng nguồn nhân lực hiệu quả và động cơ phát triển tay nghề cao.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong khuôn khổ chiến lược mới, CMC có khát vọng trở thành nhà cung cấp dịch vụ khách hàng doanh nghiệp ở mảng công nghệ thông tin số hàng đầu châu Á – Thái Bình Dương trong bốn trụ cột: Kinh tế số, Xã hội số, Chính phủ số, và Nhân lực số.

CMC đặt mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2028, tăng trưởng trên 20%/năm. Tập đoàn hiện có 20 sáng kiến, chiến lược tại các thị trường trong nước và nước ngoài.

Để đạt được các mục tiêu trên, Tập đoàn CMC đã có kế hoạch hành động rõ ràng, tăng cường công cụ và quản trị, cải thiện hiệu quả và nâng cao năng lực của lực lượng bán hàng để xây dựng bộ máy phát triển kỹ năng và tìm nguồn nhân tài hiệu quả.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững

Dựa trên các chiến lược kinh doanh, Tập đoàn CMC xây dựng mục tiêu phát triển bền vững dựa trên ba yếu tố: Phát triển Kinh tế, Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế toàn cầu nói chung và tại Việt Nam nói riêng vẫn đang chịu tác động tiêu cực, CMC đã và đang nâng cao năng lực nghiên cứu & phát triển công nghệ với trọng tâm là công nghệ AI để chung tay phát triển các giải pháp số hóa, hỗ trợ cho doanh nghiệp chuyển đổi số, phục vụ đời sống cộng đồng. Tập đoàn cũng nỗ lực đảm bảo sức khỏe, đời sống cho CBNV bằng các hoạt động như: Tạo ra môi trường làm việc an toàn, CBNV được đảm bảo thu nhập, khám sức khỏe định kỳ. CMC cũng sẽ tích cực thực hiện các hoạt động thiện nguyện, đóng góp vật chất, chung tay cùng cả nước phát triển bền vững. Bên cạnh đó, hoạt động hỗ trợ giáo dục vùng sâu vùng xa, đóng góp cho trẻ em khuyết tật có cuộc sống tốt đẹp hơn vẫn được CMC thực hiện trong dài hạn.

Nhiệt huyết và niềm tin là những giá trị cốt lõi mà CMC đang có. CMC còn có một tài sản vô giá, đó chính là con người. Để vững bước ra biển lớn trong tương lai, Tập đoàn đã, đang và sẽ chú trọng đào tạo thế hệ tương lai, tài trợ cho các hoạt động ươm mầm tài năng để góp phần xây dựng thế hệ làm chủ công nghệ, khát khao quyết liệt trong việc đem những sản phẩm, dịch vụ, giải pháp thương hiệu Việt chất lượng ra thị trường quốc tế.



4 | QUẢN TRỊ RỦI RO

Mục tiêu và nguyên tắc chung của công tác quản trị rủi ro

Trong năm 2023, Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục hoàn thiện Khung quản trị rủi ro (Risk management framework) với mục tiêu ngày một tiệm cận hơn với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000 và các khuyến nghị về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của COSO (Committee of Sponsoring Organizations of the Treadway Commission), đồng thời đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với mô hình kinh doanh của Tập đoàn Công nghệ CMC. Công tác quản trị rủi ro tại Tập đoàn Công nghệ CMC được xây dựng và triển khai với các nguyên tắc và mục tiêu chính sau đây:

- ☞ Hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu và chiến lược kinh doanh thông qua việc thiết lập và áp dụng Khung quản trị rủi ro hiệu quả, kịp thời, đầy đủ và chính xác.
- ☞ Kịp thời nhận diện, đánh giá và xử lý các rủi ro, từ đó đảm bảo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được thường xuyên, liên tục.
- ☞ Hỗ trợ sự phát triển bền vững của Tập đoàn thông qua việc nhận diện và đánh giá giữa rủi ro và cơ hội, từ đó hạn chế các ảnh hưởng bất lợi và khai thác các cơ hội, là cơ sở thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý để theo đuổi các mục tiêu kinh doanh phù hợp với khẩu vị rủi ro của Tập đoàn.
- ☞ Tăng cường văn hóa quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn thông qua việc xây dựng vận hành cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro đồng bộ, xuyên suốt và toàn diện từ Tập đoàn đến các Đơn vị thành viên.

Tại Tập đoàn Công nghệ CMC, QTRR là một phần không thể tách rời trong tất cả các hoạt động kinh doanh thường nhật của Tập đoàn.

Mô hình tổ chức Quản trị rủi ro

Cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro tại Tập đoàn Công nghệ CMC được tổ chức xuyên suốt từ Tập đoàn đến các Đơn vị thành viên, theo mô hình 03 tuyến phòng vệ với sự giám sát của quản lý cấp cao nhằm đảm bảo công tác quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn Công nghệ CMC được vận hành hiệu quả, hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu chiến lược đã đề ra. Cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro tại Tập đoàn Công nghệ CMC được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị và được quy định chi tiết tại Quy chế quản trị rủi ro của Tập đoàn.

Vai trò của quản lý cấp cao đối với công tác quản trị rủi ro

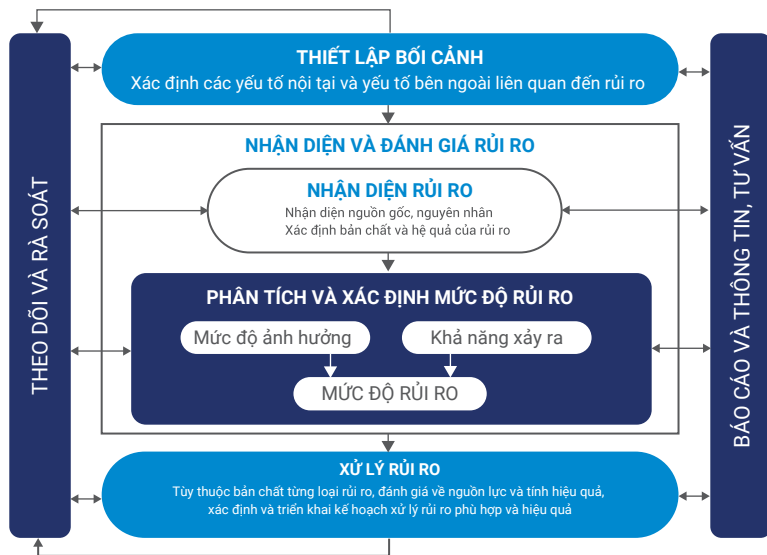
Hội đồng Quản trị	Cơ quan có thẩm quyền cao nhất đối với công tác quản trị rủi ro của Tập đoàn. Ban hành Khung quản trị rủi ro và các văn bản cấp cao về quản trị rủi ro phù hợp với chiến lược chung của toàn Tập đoàn, định hướng và thúc đẩy văn hóa quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn.
Ban điều hành	Giám sát và trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác quản trị rủi ro tại Tập đoàn đảm bảo phù hợp với các chiến lược và văn hóa quản trị rủi ro của Tập đoàn. Ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn triển khai và thực hiện các nội dung của khung quản trị rủi ro.
Ban lãnh đạo các Đơn vị thành viên của Tập đoàn	Thiết lập cơ cấu tổ chức và triển khai công tác quản trị rủi ro tại từng Đơn vị trong Tập đoàn, phù hợp với các định hướng và chiến lược chung về quản trị rủi ro của Tập đoàn.

Mô hình tổ chức theo 03 tuyến phòng vệ

TUYẾN PHÒNG VỆ THỨ NHẤT	TUYẾN PHÒNG VỆ THỨ HAI	TUYẾN PHÒNG VỆ THỨ BA
<ul style="list-style-type: none">• Chủ sở hữu và quản lý rủi ro.• Trực tiếp thực hiện các công tác nhận diện, đánh giá, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro.• Xây dựng và trực tiếp triển khai các chính sách, quy định, quy trình về QTRR trong các hoạt động kinh doanh hàng ngày.	<ul style="list-style-type: none">• Chức năng quản trị rủi ro: xây dựng khung QTRR bao gồm cơ cấu tổ chức QTRR, các văn bản nội bộ về QTRR, khẩu vị rủi ro, tư vấn, hỗ trợ và giám sát việc triển khai công tác QTRR.• Chức năng kiểm soát tuân thủ: tư vấn, hỗ trợ và giám sát việc tuân thủ với các quy định pháp luật.	Chức năng kiểm toán nội bộ: đánh giá toàn diện và hoàn toàn độc lập với tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai về các nội dung liên quan đến tính hiệu quả của công tác QTRR do tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai thực hiện để đảm bảo đạt được các mục tiêu về QTRR và kiểm soát nội bộ.

Quy trình Quản trị rủi ro

Quy trình quản trị rủi ro tại Tập đoàn Công nghệ CMC được xây dựng bám sát theo các nguyên tắc và hướng dẫn tại ISO 31000 và ISO 31010 cũng như trên cơ sở tham khảo các thông lệ tốt và phù hợp. Quy trình quản trị rủi ro được vận hành thống nhất trên toàn Tập đoàn với các bước chính như lưu đồ.



Quy trình quản trị rủi ro được vận hành dựa trên tổ chức bộ máy triển khai đảm bảo sự giám sát chặt chẽ của quản lý cấp cao và cơ chế phân cấp phân quyền phù hợp với năng lực và chức năng, nhiệm vụ của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong từng bước của quy trình.

Hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2023

Trong bối cảnh thị trường trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, Tập đoàn Công nghệ CMC áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy trình quản trị rủi ro trên toàn hệ thống với mục tiêu tìm cơ trong nguy, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với rủi ro trong nhiều kịch bản, kích hoạt kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn.

Các hoạt động quản trị rủi ro nổi bật của Tập đoàn trong năm 2023 bao gồm:

- ↻ Cập nhật Quy chế quản trị rủi ro Tập đoàn, trong đó cập nhật các nội dung quy định về khung quản trị rủi ro, bao gồm cơ cấu tổ chức về quản trị rủi ro xuyên suốt từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên, quy trình quản trị rủi ro, hệ thống báo cáo, văn bản nội bộ và công cụ quản trị rủi ro, ...
- ↻ Định kỳ rà soát và cập nhật Bảng tổng hợp rủi ro (Risk catalogue) trên toàn Tập đoàn, bổ sung các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động quản trị và kinh doanh của Tập đoàn, xem xét đến các biến động của tình hình kinh tế vĩ mô, ngành, lĩnh vực có liên quan.
- ↻ Thường xuyên rà soát và cập nhật Danh mục các rủi ro (Risk inventory) và báo cáo thường xuyên, liên tục tới Ban lãnh đạo Tập đoàn về tình hình khắc phục và xử lý rủi ro.
- ↻ Cập nhật và ban hành ma trận rủi ro, trong đó xây dựng hệ thống công cụ định lượng để đo lường các tác động dự kiến của rủi ro đến Tập đoàn và các Đơn vị thành viên. Tiếp tục áp dụng hệ thống chỉ số để theo dõi tình hình rủi ro, từ đó đưa ra các kế hoạch hành động để xử lý rủi ro phù hợp.
- ↻ Tăng cường công tác đào tạo nội bộ về quản trị rủi ro, hội thảo ngành dọc về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ cho cán bộ nhân viên và các cấp quản lý, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn Công nghệ CMC.

Quản trị các nhóm rủi ro chính năm 2023

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược	Rủi ro công nghệ	Rủi ro liên quan đến việc không bắt kịp xu hướng công nghệ mới	<ul style="list-style-type: none"> ↻ Định hướng chiến lược đẩy mạnh đầu tư vào các năng lực công nghệ phù hợp với xu hướng mới. ↻ Đặc biệt chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ mới, đồng thời luôn đưa ra các định hướng công nghệ nền tảng để phát triển các sản phẩm và dịch vụ CNTT và viễn thông. ↻ Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nhân sự, đặc biệt tập trung vào nguồn lực nhân sự trong các lĩnh vực công nghệ giải pháp mới. ↻ Tiến hành thường xuyên liên tục các khảo sát, nghiên cứu nhu cầu thị trường; tổ chức hội thảo, trao đổi, cập nhật kiến thức, xu hướng công nghệ mới. ↻ Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC ATI) được đầu tư tập trung nghiên cứu những phát minh, nền tảng công nghệ mang dấu ấn đột phá cho CMC nói riêng và ngành công nghệ Việt Nam nói chung; xây dựng hệ sinh thái sản phẩm công nghệ tương tác ở nhiều lĩnh vực trọng tâm (AI, Bigdata, Social data, IoT, Blockchain/Cyber Security).

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược	Rủi ro Cạnh tranh	Rủi ro giảm lợi thế cạnh tranh trong thị trường mà mức độ cạnh tranh về cả số lượng lẫn chất lượng ngày càng gia tăng	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, mở rộng hạ tầng và phát triển năng lực kỹ thuật, giải pháp đặc thù ngành góp phần tăng giá trị cho khách hàng. ☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn bằng chiến lược đầu tư vào nguồn lực nhân sự, đưa mục tiêu phát triển và nâng cao chất lượng nhân sự trực tiếp vào KPI của các đơn vị. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, lấy "Hướng khách hàng" – một trong bốn giá trị cốt lõi của Tập đoàn Công nghệ CMC làm trọng tâm. Thường xuyên rà soát, đánh giá và cải tiến mô hình kinh doanh, đẩy mạnh chuyển đổi số nội bộ, hoàn thiện và tối ưu hóa các quy trình vận hành để nâng cao hiệu suất và chất lượng hoạt động, từ đó tạo ra năng lực cạnh tranh xuất phát từ năng lực nội tại của Tập đoàn.
Rủi ro hoạt động	Rủi ro an ninh thông tin	Rủi ro trong việc bị lộ, bị thay đổi, bị mất thông tin, rủi ro bị tấn công mạng, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến hoạt động cũng như uy tín của Tập đoàn trên thị trường	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Xác định việc đảm bảo bảo mật, an ninh, an toàn thông tin là ưu tiên hàng đầu trong hoạt động của doanh nghiệp. ☞ Đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực của hệ thống thông tin trong các đơn vị của Tập đoàn, áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống thông tin. Gán trách nhiệm an toàn thông tin với từng thành viên trong Tập đoàn, nhằm giảm thiểu tối đa vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng. Liên tục giám sát an toàn, an ninh mạng tự động qua Trung tâm điều hành an ninh mạng CMC (CMC SOC) - được tích hợp trí tuệ nhân tạo và công nghệ Automation. Thực hiện các hoạt động rà soát, giám sát, kiểm soát nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình về quản trị an ninh thông tin trong Tập đoàn
	Rủi ro nhân sự	Rủi ro không đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực, không đảm bảo nhân sự chất lượng và ổn định trong khi không ngừng bứt phá về mặt quy mô hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Xây dựng môi trường làm việc tốt, phát triển thương hiệu tuyển dụng để thu hút nguồn nhân lực. ☞ Xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên và cán bộ lãnh đạo kế cận, xem đây vừa là yếu tố thu hút nhân sự, vừa là yếu tố giúp nâng cao chất lượng nhân sự. ☞ Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch dựa vào kết quả công việc. ☞ Có tầm nhìn và kế hoạch dài hạn trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận làm nòng cốt tương lai cho

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược	Rủi ro kiểm soát nội bộ	Rủi ro quy định, quy trình nội bộ chưa phù hợp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu quản trị của các đơn vị trong Tập đoàn. Rủi ro tuân thủ quy định quy trình nội bộ.	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện rà soát định kỳ hoặc đột xuất về tính đầy đủ và phù hợp của hệ thống văn bản nội bộ tại từng Đơn vị thành viên và trên toàn Tập đoàn thông qua các hoạt động của các bộ phận chuyên môn (kiểm soát chất lượng, kiểm toán nội bộ và kiểm soát tuân thủ) độc lập với các cá nhân, bộ phận xây dựng và triển khai. Bổ sung và sửa đổi để đảm bảo các quy định được cập nhật kịp thời và phù hợp với các thay đổi của môi trường kinh doanh bên ngoài và bên trong của Tập đoàn và từng Đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn. Thiết lập các cơ chế và hoạt động kiểm tra, kiểm soát tuân thủ để tăng cường ý thức tuân thủ của cả lãnh đạo và từng cán bộ, nhân viên trong Tập đoàn.
Rủi ro tuân thủ (pháp lý)	Rủi ro tuân thủ quy định pháp luật	Rủi ro liên quan tới việc không tuân thủ quy định, pháp luật ở các nước mà Tập đoàn có hoạt động kinh doanh, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến uy tín của Tập đoàn, đặc biệt khi quy mô hoạt động ngày càng lớn, không chỉ ở phạm vi Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Chủ động nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật có liên quan của thị trường trong nước và các thị trường nước ngoài, đồng thời thường xuyên cập nhật các quy định, quy trình nội bộ tương ứng. Nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ của từng cán bộ nhân viên trên toàn Tập đoàn, không chỉ tại Việt Nam mà cả ở các thị trường sở tại. Nâng cao nhận thức, cũng như năng lực quản trị rủi ro pháp lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, Kiểm toán nội bộ để kịp thời phát hiện sai phạm, tăng cường các chốt kiểm soát. Sử dụng đơn vị tư vấn luật trong nước và quốc tế trong trường hợp cần thiết để hỗ trợ CMC trong các việc tuân thủ luật pháp của nước sở tại.
Rủi ro tài chính	Rủi ro thanh khoản	Rủi ro không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ khi đến hạn	<ul style="list-style-type: none"> Chủ động theo dõi và xây dựng kế hoạch thanh toán cho đối tác và các nhà cung cấp, từ đó xây dựng kế hoạch dòng tiền cũng như các phương án huy động vốn đảm bảo hiệu quả chi phí sử dụng vốn. Tăng cường hiệu quả công tác quản trị dự án, đảm bảo các dòng tiền vào đúng kế hoạch từ đó giảm áp lực lên khả năng thanh toán của các đơn vị trong Tập đoàn. Thực hiện đánh giá và dự báo dòng tiền để lường trước các rủi ro về khả năng thanh khoản trong tương lai.
	Rủi ro thị trường	Rủi ro biến động của các loại giá cả thị trường ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh (tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa)	<ul style="list-style-type: none"> Lưu trữ và thu thập dữ liệu, thông tin để cập nhật và theo dõi thường xuyên các biến động giá trên thị trường trong nước và quốc tế. Từ đó, có những đánh giá và dự báo về khả năng biến động giá trong tương lai cũng như các ảnh hưởng tiềm tàng tới các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Xây dựng các công cụ và đưa ra các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của các biến động giá tới hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro danh tiếng	Rủi ro danh tiếng của Tập đoàn bị ảnh hưởng do các thông tin sai lệch	Rủi ro các thông tin sai lệch làm ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín, hình ảnh, danh tiếng của Tập đoàn. Hình ảnh, danh tiếng của công ty bị sử dụng sai mục đích.	<ul style="list-style-type: none"> ☞ Công bố rộng rãi về thương hiệu, website, các kênh truyền thông chính thức của Tập đoàn và các Đơn vị thành viên. Kiểm tra về sự tồn tại của các website, kênh truyền thông giả mạo, các thông tin sai sự thật, có thể gây ra những ảnh hưởng tiêu cực tới uy tín, hình ảnh, danh tiếng của CMC. ☞ Thường xuyên rà soát, kiểm tra để phát hiện việc hình ảnh, thương hiệu của CMC đang bị sử dụng sai mục đích. ☞ Ứng dụng công cụ Social listening do Viện CMC ATI phát triển để phát hiện sớm các sự kiện rủi ro danh tiếng. ☞ Ban hành các quy định, quy trình nội bộ trong đó xây dựng kế hoạch hành động cho các kịch bản theo từng mức độ nghiêm trọng khác nhau để kích hoạt ngay khi có các sự kiện rủi ro danh tiếng xảy ra.

Định hướng hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2024

- ☞ Liên tục kiện toàn và cải tiến Khung quản trị rủi ro hiệu quả và áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn, bám sát với thông lệ và khuyến nghị của ISO, COSO, ...
- ☞ Tiếp tục xây dựng, nâng cấp và áp dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro, nhận diện sớm và theo dõi rủi ro, hệ thống ứng dụng trong công tác quản trị rủi ro.
- ☞ Đẩy mạnh việc tích hợp hoạt động quản trị rủi ro trong xây dựng chiến lược, quản trị dự án thương mại, dự án đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- ☞ Thúc đẩy năng lực chủ động nhận diện, đánh giá và ứng phó sớm, kịp thời với rủi ro của từng đơn vị, cá nhân tại Tập đoàn.
- ☞ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực quản trị rủi ro của từng cá nhân, đơn vị trong Tập đoàn, nâng cao khả năng phối hợp giữa các khu vực chuyên môn trong công tác quản trị rủi ro, từ đó nâng cao văn hóa quản trị rủi ro và hiệu quả của công tác quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn.





CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

DATA CENTER

CMC CORPORATION

Năm vừa qua, Tập đoàn ghi nhận doanh thu thuần lũy kế đạt 8.059 tỷ, giảm 4% so với cùng kỳ, đạt lần lượt 79% và 83% kế hoạch mục tiêu và cơ sở năm 2023. EBITDA đạt 963 tỷ đồng, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 86% và 93% kế hoạch mục tiêu và cơ sở năm 2023. Lợi nhuận trước thuế đạt 548 tỷ, tăng 19% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 96% và 100% kế hoạch mục tiêu và cơ sở năm 2023. Trong đó: Khối Hạ tầng số có kết quả tăng trưởng tốt nhất: Doanh thu 2023 đạt 2.956 tỷ, tăng 9% so cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 90% và 95% kế hoạch mục tiêu và cơ sở, lợi nhuận tăng 22% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 99% và 102% kế hoạch mục tiêu và cơ sở. Các khối còn lại tuy doanh thu có sụt giảm so với cùng kỳ, lợi nhuận của các khối đều tăng trưởng tốt: Khối công nghệ và giải pháp tăng 37%, Khối kinh doanh quốc tế tăng 30%. Trong bối cảnh khó khăn về môi trường kinh doanh, chúng tôi đánh giá đây là kết quả tốt của Tập đoàn và các khối kinh doanh trong năm 2023.

Khối Hạ tầng số đã có một năm 2023 rất nỗ lực để duy trì đà tăng trưởng kinh doanh và đạt kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch. Các big moves chiến lược đều đạt được mức độ tăng trưởng tốt như Big Move Data center tăng trưởng 28%, tiếp tục dẫn đầu thị trường Data center với các khách hàng số 1 tại Việt Nam và thế giới; Big move Turbo charge Cloud tăng trưởng 28,3%. Khối cũng đã phát triển +5 năng lực kỹ thuật với các Partner chiến lược là AWS, Google, Microsoft. Ngoài ra. Khối đã mở rộng mạng lưới Partner trên 2 dịch vụ trọng điểm, chiến lược của Khối là AI (NVIDIA) và Security.

Khối Công nghệ và Giải pháp với nền tảng hạ tầng số, giải pháp điện toán đám mây và phần mềm Made by CMC, hướng đến chuyển đổi số an toàn và thông minh cùng các giải pháp bảo mật và nền tảng dữ liệu AI, góp phần thúc đẩy tăng trưởng cho toàn khối và Tập đoàn. Năm 2023 của Khối Công nghệ và Giải pháp được đánh dấu bằng nhiều dự án quan trọng như tư vấn chiến lược dữ liệu cho VCBS, triển khai Core Tài chính cho BSL, số hóa quy trình cho Pepsico, dự án Digital Core Bank cho TCB với AWS Cloud Migration, và chuyển đổi số cho tỉnh Đắk Nông,... Đặc biệt, khối Công nghệ & Giải pháp của CMC được xếp hạng thứ 5 trong Top 10 công ty công nghệ cung cấp dịch vụ, giải pháp phần mềm & tích hợp hệ thống uy tín năm 2023, khẳng định vị thế và tầm ảnh hưởng của khối trong ngành công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, giải pháp Quản lý hồ sơ công chứng C-Notary đã được vinh danh Top 10 sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho Xã hội số, khẳng định nỗ lực và sáng tạo của khối trong việc phát triển các giải pháp công nghệ tiên tiến và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của xã hội.

Sau 7 năm phát triển, CMC Global - khối Kinh doanh quốc tế của Tập đoàn CMC - đã làm nên nhiều đột phá ấn tượng và là niềm tự hào của Việt Nam trên bản đồ kinh doanh công nghệ quốc tế khi xây dựng được mạng lưới rộng khắp toàn cầu trên cả 4 châu lục. Không ngừng phát triển, CMC Global ra mắt CMC Korea và khai trương văn phòng mới tại Hàn Quốc vào tháng 5/2024 vừa qua, dự kiến tiếp tục mở rộng thêm tại thị trường Nhật Bản và các thị trường Mỹ, EU trong năm nay. Đặc biệt, cũng trong năm 2024, CMC Global còn vinh dự nhận được nhiều giải thưởng, chứng nhận uy tín như: Great Place to Work, CMMI level 5, Globee Awards for Technology và là đối tác của nhiều big tech trên thế giới như: Microsoft, Amazon, AWS, Salesforce,...



DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Ông **NGUYỄN TRUNG CHÍNH**
Chủ tịch HĐQT/ Chủ tịch Điều hành

Năm sinh: 1963
Thành viên sáng lập Tập đoàn CMC (05/1993)
Trình độ: Kỹ sư Điện tử - Viễn thông - Đại học Bách khoa (1987)



Ông **HỒ THANH TÙNG**
Phó Chủ tịch Điều hành Cấp cao



Ông **NGÔ TRỌNG HIẾU**
Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Năm sinh: 1971

Gia nhập CMC: 06/2017

Trình độ: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh – Đại học Bang Washington, Mỹ (2002)

Quá trình công tác

- 05/1995 - 11/1995 • Quản lý nhân hàng, Peregrine Capital Việt Nam
- 12/1995 - 06/2002 • Chuyên gia giải pháp & Quản lý, Oracle Việt Nam
- 01/2003 - 05/2017 • Tổng Giám đốc Oracle khu vực Việt Nam & Đông Dương
- 06/2017 - 08/2020 • Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 01/2019 - 01/2024 • Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tổng Công nghệ & Giải pháp CMC
- 08/2020 - 06/2021 • Phó Chủ tịch Điều hành cấp cao CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 11/2020 đến 06/2021 • Quyền Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 07/2021 - 31/12/2023 • Tổng Giám đốc - CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 01/01/2024 đến nay • Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Điều hành cấp cao - CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC

Năm sinh: 1978

Gia nhập CMC: 01/2010

Trình độ: Kỹ sư Đại học Bách Khoa (2001)

Quá trình công tác

- 2001 - 2003 • Trưởng phòng phát triển phần mềm - Công ty đầu tư phát triển viễn thông Elcom
- 2003 - 2006 • Phó giám đốc - Trung tâm điều hành toàn quốc - Công ty viễn thông Viettel (Viettel Telecom)
- 2006 - 2008 • Phó Giám đốc Kỹ thuật - Công ty CP viễn thông Hà Nội Telecom
- 2008 - 2009 • Giám đốc Kỹ thuật, Công ty CP viễn thông Đông Dương
- 01/2010 - 12/2014 • Phó Tổng Giám đốc CTCP Hạ tầng Viễn thông CMC
- 01/2015 - 2024 • Tổng Giám đốc CTCP Hạ tầng Viễn thông CMC
- 04/2022 - 11/2023 • Chủ tịch Công ty - Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC
- 08/2020 - 2024 • Phó Chủ tịch Điều hành – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC

Quá trình công tác

- 1988 - 1989 • Cán bộ nghiên cứu - Viện Nghiên cứu Công nghệ quốc gia – Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và Tin học
- 1993 - 1995 • Phó Giám đốc - Công ty TNHH HT&NT
- 1995 - 1999 • Phó Giám đốc - Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC
- 1999 - 01/2007 • Tổng Giám đốc/thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC
- 2007 - 2016 • Tổng Giám đốc/ Phó Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 06/2016 - 2020 • Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 06/2021 đến nay • Chủ tịch Công ty - Công ty TNHH CMC Global
- 2020 đến nay • Chủ tịch HĐQT/Chủ tịch Điều hành Tập đoàn – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC



Ông **LÊ THANH SƠN**
Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Ông **ĐẶNG NGỌC BẢO**
Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Năm sinh: 1978

Gia nhập CMC: 11/2007

Trình độ: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán - Đại học Kinh tế Quốc dân, FCPA (2022)

Quá trình công tác

- 2000 - 2005 • Trưởng nhóm kiểm toán - KPMG Việt Nam
- 2005 - 2006 • Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ - Công ty HBL Việt Nam
- 2006 - 2007 • Giám đốc Đầu tư - Tập đoàn Phú Thái
- 11/2007 - 2020 • Giám đốc Tài chính – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 2020 - 12/2023 • Phó Chủ tịch Cấp cao, Giám đốc Tài chính - Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
- 01/2024 - 2024 • Phó Chủ tịch Điều hành kiêm Trưởng Ban Đầu tư, Mua bán & Sáp nhập

Năm sinh: 1983

Gia nhập CMC: 2017

Trình độ: Thạc sĩ Khoa học kỹ thuật – Đại học Thanh Hoa – Trung Quốc (2009)

Quá trình công tác

- 01/2010 - 07/2010 • Trưởng phòng R&D - Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 01/2011 - 12/2012 • Phó Giám đốc Trung tâm sản xuất phần mềm - Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 01/2013 - 07/2017 • Phó Giám đốc Khối Nhật Bản – Công ty Cổ phần Phần mềm Việt Quốc tế
- 12/2017 - 08/2020 • Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất - Công ty TNHH CMC Global
- 08/2020 - 06/2021 • Quyền Tổng Giám đốc - Công ty TNHH CMC Global
- 06/2021 - 2024 • Tổng Giám đốc - Công ty TNHH CMC Global
- 05/2023 - 2024 • Phó Chủ tịch Điều hành – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC



Những thay đổi trong ban điều hành:

Tái Bổ nhiệm thành viên Ban Điều hành

- Ông **Nguyễn Trung Chính** - Chủ tịch Điều hành (Nhiệm kỳ: 01/01/2024 – 31/12/2028)
- Ông **Ngô Trọng Hiếu** - Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn (Nhiệm kỳ: 01/01/2024 – 31/12/2026)
- Ông **Đặng Ngọc Bảo** - Phó Chủ tịch Điều hành (Nhiệm kỳ: 01/01/2024 – 31/12/2026)

Bổ nhiệm

- Ông **Hồ Thanh Tùng** - Phó Chủ tịch Điều hành Cấp cao (Nhiệm kỳ: 01/01/2024 – 31/12/2026)
- Ông **Lê Thanh Sơn** - Phó Chủ tịch Điều hành (Nhiệm kỳ: 01/01/2024 – 31/12/2026)

Miễn nhiệm:

- Ông **Nguyễn Phước Hải**: miễn nhiệm Vị trí Phó Chủ tịch cấp cao CMC, Giám đốc Quản trị CMC

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng nhân sự (tính đến 31/03/2024): **4.654 người** (bao gồm Netnam)
- Thu nhập trung bình: **26.000.000 đ/người/tháng**

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không có

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

☞ Tiếp tục triển khai và mở rộng chương trình Bảo hiểm sức khỏe (CMC-care), kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV toàn tập đoàn;

☞ Chương trình phát hành cổ phần (ESOP) cho Cán bộ nhân viên nhằm gắn kết hiệu quả làm việc với lợi ích chung của Công ty, nâng cao quyền lợi và tạo động lực làm việc gắn bó của CBNV đối với Tập đoàn

☞ Tối ưu hiệu quả chính sách phúc lợi, nâng cao sự hài lòng của CBNV thông qua các phúc lợi dịp Lễ, Tết, sinh nhật Tập đoàn/Công ty, sinh nhật NLD, nghỉ mát...;

☞ Môi trường làm việc: không gian làm việc sáng tạo, truyền cảm hứng, CBNV có cơ hội gắn kết, trải nghiệm thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa nhân dịp Lễ Tết và các ngày kỷ niệm.



- ☞ Tôn vinh khen thưởng 73 cá nhân và tập thể có đóng góp xuất sắc vào kết quả chung của Công ty nhân dịp kỷ niệm 31 năm thành lập Tập đoàn;
- ☞ Tri ân 64 CBNV với giải thưởng “Cống hiến 10/15/20/25 năm vì sự nghiệp CMC”.

Hoạt động đào tạo người lao động:

- ☞ **Tổng số giờ đào tạo toàn Tập đoàn trong năm 2023 đạt:** 64.575 giờ đào tạo/năm (trong đó, chương trình cho Quản lý, Lãnh đạo: 30.389 giờ; chương trình đào tạo cho Chuyên gia, chuyên viên, nhân viên là: 33.991 giờ).
- ☞ **Số giờ đào tạo trung bình cho 1 nhân sự/năm:** 11,9 giờ/năm.
- ☞ **Các khóa học chính:**
 - Chương trình phát triển năng lực cho Quản lý và Lãnh đạo: Kỹ năng quản lý cơ bản, Kỹ năng quản lý nâng cao
 - Chương trình đào tạo cho đội ngũ kinh doanh, bao gồm: Quản lý kinh doanh, Dịch vụ khách hàng, Trải nghiệm khách hàng, Kỹ năng bán hàng;
 - Các chương trình về công nghệ, bảo mật thông tin;
 - Các chương trình chuyên môn nghiệp vụ về Tài chính, Nhân sự, Kỹ thuật, QA, Pháp chế, PR-Truyền thông;
 - Ngoài ra, Tập đoàn thường xuyên đào tạo Định hướng nhân viên mới, Văn hóa CMC; các chương trình kỹ năng mềm; chương trình ngoại ngữ, Hướng dẫn đào tạo cho giảng viên nội bộ...
 - Bên cạnh các hoạt động đào tạo trên lớp, Tập đoàn CMC còn chú trọng đào tạo, kèm cặp hướng dẫn, huấn luyện nhân viên trong công việc để từng bước nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và năng lực nhân sự, đáp ứng mục tiêu của tổ chức.

3

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Vui lòng tham chiếu mục IV - Báo cáo của Hội đồng quản trị (Trang 45, 46)

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2023	2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	6.853.772.829.898	6.561.871.141.160	4%
Doanh thu thuần	7.341.773.438.715	7.663.639.988.580	-4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	455.908.123.287	401.310.698.702	14%
Lợi nhuận khác	5.280.333.948	855.185.952	517%
Lợi nhuận trước thuế	461.188.457.235	402.165.884.654	15%
Lợi nhuận sau thuế	401.878.448.972	355.088.776.946	13%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0,52	0,51	2%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2023	2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,14	1,21
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,10	1,11
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,52
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,05	1,10
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	28,35	16,61
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+ Vòng quay công nợ phải thu	5,55	5,78
Doanh thu thuần/Phải thu khách hàng bình quân		
+ Vòng quay tổng tài sản	1,09	1,20
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	5,47%	4,63%
+ Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	21,15%	23,58%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	12,02%	11,37%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	5,86%	5,41%

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành: **190.026.996**
- Số cổ phần đang lưu hành: **190.026.996**
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **164.450.496**
- Số cổ phiếu quỹ: **0 cổ phần**
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **25.576.500**

b) Cơ cấu cổ đông

STT	Phân loại theo tiêu chí cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
I	Phân loại CD theo vị trí địa lý		
	Cổ đông trong nước	106.330.343	55,96%
	Cổ đông nước ngoài	83.696.653	44,04%
II	Phân loại CD theo tỷ lệ sở hữu		
	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	102.920.475	54,16%
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	87.106.521	45,84
IV	Phân loại CD theo loại hình sở hữu		
	Cổ đông là tổ chức	131,104,176	68,99%
	Cổ đông là cá nhân	58,922,820	31,01%
V	Phân loại CD theo đại diện sở hữu		
	Cổ đông nhà nước	0	0%
	Cổ đông khác	190.026.996	100%

* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 18/06/2024

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong tài chính năm 2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC có sự tăng lên về vốn cổ phần:

- Vốn cổ phần của chủ sở hữu năm 2022: **1.505.960.320.000VND**
- Vốn cổ phần tăng thêm: **394.309.640.000 VND**
- Vốn cổ phần của chủ sở hữu năm 2023: **1.900.269.960.000VND**

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong tài chính năm 2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC thực hiện 01 đợt mua lại cổ phiếu ESOP của các CBNV nghỉ việc theo quy chế phát hành ESOP.

Số lượng CP mua lại làm CP Quỹ: 18.100 cổ phiếu

Ngày 17/11/2023, Trung tâm lưu ký chứng khoán đã hủy đăng ký đối với 18.100 cổ phiếu quỹ nêu trên.

e) Các chứng khoán khác:

Trong tài chính năm 2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không phát sinh các giao dịch đối với các loại chứng khoán khác.

6.1. Tác động lên môi trường:

Hệ thống văn phòng làm việc của phần lớn các công ty thành viên của Tập đoàn CMC đều tập trung trong tòa nhà CMC Tower, số 11 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội và toà nhà CMC CCS đặt tại Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh. CMC luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Chỉ số tiêu thụ năng lượng trực tiếp của tòa nhà CMC Tower trong năm 2023 chi tiết như sau:

Tổng năng lượng điện sử dụng (phân loại theo từng nguồn):

- ☞ Tòa nhà CMC Tower: **17.789.900 Kw**
- ☞ Tòa nhà CMC CCS: **5.459.231 Kw**

Nguồn điện cho tòa nhà CMC Tower được cung cấp từ Công ty Điện lực Cầu Giấy. Nguồn điện cho tòa nhà CMC CCS được cung cấp từ Công ty Điện lực Tân Thuận. Nguồn điện phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà (điều hòa, chiếu sáng công cộng) và sử dụng các thiết bị văn phòng cho CBNV trong tòa nhà.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Tòa nhà đã và đang thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một cơ sở trọng điểm:

- ☞ Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và 5 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Đã xây dựng chế độ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Quyết định thành lập ban quản lý năng lượng theo quy định;
- ☞ Ba năm một lần thực hiện việc kiểm toán năng lượng bắt buộc;
- ☞ Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- ☞ Thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở.

Tòa nhà nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với Tòa nói riêng và đối với chiến lược phát triển bền vững của Quốc gia nói chung.

- ☞ Áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật trong việc quản lý các nguồn năng lượng.
- ☞ Ưu tiên sử dụng các dạng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế sự thất thoát, lãng phí các nguồn tài nguyên và năng lượng.
- ☞ Từng bước xây dựng, triển khai hệ thống quản lý năng lượng tại cơ sở.

Trong năm 2023, tòa nhà đã triển khai:

- ☞ Thay bóng đèn Neon bằng bóng đèn Led;
- ☞ Điều chỉnh cài đặt vận hành hệ thống thiết bị tối ưu, nhiệt độ điều hòa phù hợp, dán phim cách nhiệt cho cột số khu vực tường kính;
- ☞ Tuần tra kiểm soát tắt các nguồn điện chung khi không có người sử dụng, kiểm soát nguồn cấp nước các tầng, hiệu chỉnh van, voi cho phù hợp với nhu cầu sử dụng tránh lãng phí thất thoát;
- ☞ Sửa chữa ngay các rò rỉ đường ống nếu hư hỏng, tuyên truyền nhắc nhở các văn phòng tuân thủ nghiêm, nêu cao tinh thần tiết kiệm hiệu quả.

Là Tập đoàn Công nghệ hàng đầu Việt Nam, CMC luôn ý thức trong tái tạo nguồn năng lượng và giảm lượng khí thải carbon. Việc đầu tư mua năng lượng xanh cũng được Ban Lãnh đạo Tập đoàn đề ra. CMC đặt ra mục tiêu hoạt động hoàn toàn bằng năng lượng không có carbon, giảm lượng phát thải trên toàn bộ chuỗi cung ứng của Tập đoàn. Các giải pháp tiết kiệm năng lượng luôn được CMC đặt lên hàng đầu và nhận được sự hưởng ứng của CBNV.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến: Không có

6.1. 6.3 Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sạch cho tòa nhà CMC Tower và CMC CSS lần lượt được cung cấp từ Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy và KCX Tân Thuận. Nguồn nước được phục vụ hoàn toàn cho việc sinh hoạt của CBNV trong văn phòng tòa nhà, vận hành hệ thống điều hòa trung tâm, và hệ thống chữa cháy tự động.

Tổng lượng nước tiêu thụ trong năm 2023 của hai tòa nhà lần lượt là 21.590 m³ (CMC Tower) và 24.728 m³ (CMC CCS).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Với hơn 30 năm hoạt động và phát triển, Tập đoàn CMC đã chứng tỏ là một doanh nghiệp năng động, thể hiện qua các hoạt động văn hóa, thể thao, tinh thần của cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn. Các hoạt động liên hoan văn nghệ, thi đấu thể thao như bóng đá, tennis, golf, chạy marathon hay các cuộc thi ảnh, làm clip ca nhạc... đều được tổ chức hàng năm trong các dịp kỉ niệm thành lập Tập đoàn. Hiện nay, CMC đang xây dựng, duy trì và phát triển văn hóa doanh nghiệp với giá trị cốt lõi là 4C: Creativity (Sáng tạo) – C.Speed (Tốc độ) – Commitment (Cam kết) – Customer Centricity (Hướng khách hàng) nhằm khích lệ nhân viên hiểu và yêu CMC, thống nhất theo hệ văn hóa tư tưởng toàn Tập đoàn, nâng cao hiệu quả công việc.

Đồng hành với sự phát triển của xã hội, CMC luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao qua các hoạt động thiện nguyện thiết thực, đóng góp vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, cũng như góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước:

- ☞ Tháng 5/2023, với giải chạy The Digital Heritage Race, Tập đoàn CMC đã ủng hộ 300.000.000 VNĐ tương đương 30 ca phẫu thuật cho các em hở hàm ếch thông qua Quỹ Operation Smile.
- ☞ Trao quỹ học bổng cho các học sinh khó khăn, các thương bệnh binh ở xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
- ☞ CMC tài trợ thiết bị học tập, giảng dạy cho Trường Tiểu học Đào Duy Tùng
- ☞ Tặng 100 bộ máy tính cho các trường học UBND huyện Ba Vì, Hà Nội
- ☞ Hoạt động hiến máu Giọt máu hồng CMC
- ☞ Chương trình CMC Sharing: Tổ chức các hoạt động từ thiện, hỗ trợ người nghèo, trao tặng học bổng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và tài trợ thiết bị học tập cho các trường học ở vùng sâu, vùng xa
- ☞ Dự án CMC Digital Transformation: Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc chuyển đổi số, cung cấp tư vấn và giải pháp công nghệ giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh và quản lý.



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 & KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024



PHẦN I - BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT TẬP ĐOÀN NĂM 2023

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất Tập đoàn năm 2023

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2022	Năm 2023 (KH mục tiêu)	Năm 2023 (KH cơ sở)	%TT	%KH (mục tiêu)	%KH (Cơ sở)
I	Doanh thu thuần <i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)</i>	8.059.187 7.341.773	8.364.645 7.663.640	10.205.329 9.249.250	9.674.549 8.846.166	-4% -4%	79% 79%	83% 83%
II	Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)	962.766	888.340	1.125.699	1.040.795	8%	86%	93%
III	Lợi nhuận trước thuế <i>Trong đó: Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)</i>	548.287 461.188	461.634 402.166	572.980 484.672	550.925 462.618	19% 15%	96% 95%	100% 100%
IV	Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo hợp nhất	401.878	355.089	428.117	407.705	13%	94%	99%

• Doanh thu thuần lũy kế đạt 8.059 tỷ, giảm 4% so với cùng kỳ, đạt lần lượt 79% và 83% kế hoạch Mục tiêu và cơ sở năm 2023. Tuy nhiên các chỉ tiêu lợi nhuận đều có sự tăng trưởng. Cụ thể: năm 2023 EBITDA đạt 963 tỷ đồng, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 86% và 93% kế hoạch mục tiêu và cơ sở năm 2023. Lợi nhuận trước thuế đạt 548 tỷ, tăng 19% so với cùng kỳ và hoàn thành 96% và 100% kế hoạch mục tiêu và cơ sở.

• Trong đó: Khối hạ tầng số có kết quả tăng trưởng tốt nhất: Doanh thu 2023 đạt 2.956 tỷ, tăng 9% so cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 90% và 95% kế hoạch mục tiêu và cơ sở, lợi nhuận tăng 22% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 99% và 102% kế hoạch mục tiêu và cơ sở. Các khối còn lại tuy doanh thu có sụt giảm so với cùng kỳ, tuy nhiên lợi nhuận của các khối đều tăng trưởng tốt: Khối công nghệ và giải pháp tăng 37%, Khối kinh doanh quốc tế tăng 30%. Trong bối cảnh khó khăn về môi trường kinh doanh, chúng tôi đánh giá đây là kết quả tốt của Tập đoàn và các khối kinh doanh trong năm 2023.

• Về hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư, Công ty đã đạt một số thành tựu nổi bật:

🔗 Khối Công nghệ & Giải pháp

• Năm 2023 CMC TS đã chủ động cắt giảm các nhóm sản phẩm có margin lợi nhuận thấp và tập trung vào các nhóm có margin cao, theo đó doanh thu mảng SI đóng góp 74% doanh thu toàn CTS giảm 13% so với năm 2022 nhưng biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 8,8% lên 10,2% kéo theo tổng lợi nhuận trước thuế tăng 4,3% so với cùng kỳ; Doanh thu DX/CX đạt 105 tỷ, tăng 3% so với cùng kỳ, SW đạt 56 tỷ, tăng 74% so cùng kỳ, Data Analytics đạt 26 tỷ, tăng trưởng 175%.

• CMC TS trong Top 10 công ty công nghệ cung cấp dịch vụ, giải pháp phần mềm và tích hợp hệ thống uy tín năm 2023 theo xếp hạng của Vietnam Report, Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS) cũng được vinh danh ở vị trí thứ 5. Phần mềm Quản lý hồ sơ công chứng C-Notary được vinh danh Top 10 giải thưởng Make in Vietnam 2023.

• Năm 2023 cũng là năm đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ về hợp lực, hợp nhất mô hình One CTS trên các mặt quản trị, công nghệ, tạo bước đột phá cho các chiến lược. CMC TS tiếp tục khẳng định là khối chiến lược dẫn đầu của Tập đoàn CMC trong việc cung cấp các giải pháp, dịch vụ tổng thể về CNTT.

🔗 Khối Hạ tầng số

• Doanh thu theo các sản phẩm/dịch vụ chiến lược tăng trưởng tốt, trong đó: Data center tăng 28%; CMC Cloud tăng 28%; Multi Cloud tăng 19%; Connectivity tăng 2% so với thực hiện năm trước.

• CMC Telecom vinh dự là đại diện Việt Nam duy nhất đạt 2 giải của TelecomAseanAward 2023 là Hạ tầng sáng tạo của năm và Cloud sáng tạo của năm. CMC Cloud cũng đã xuất sắc đạt giải Bạc tại Giải thưởng Make in Việt Nam 2023 tại hạng mục Kinh tế số.

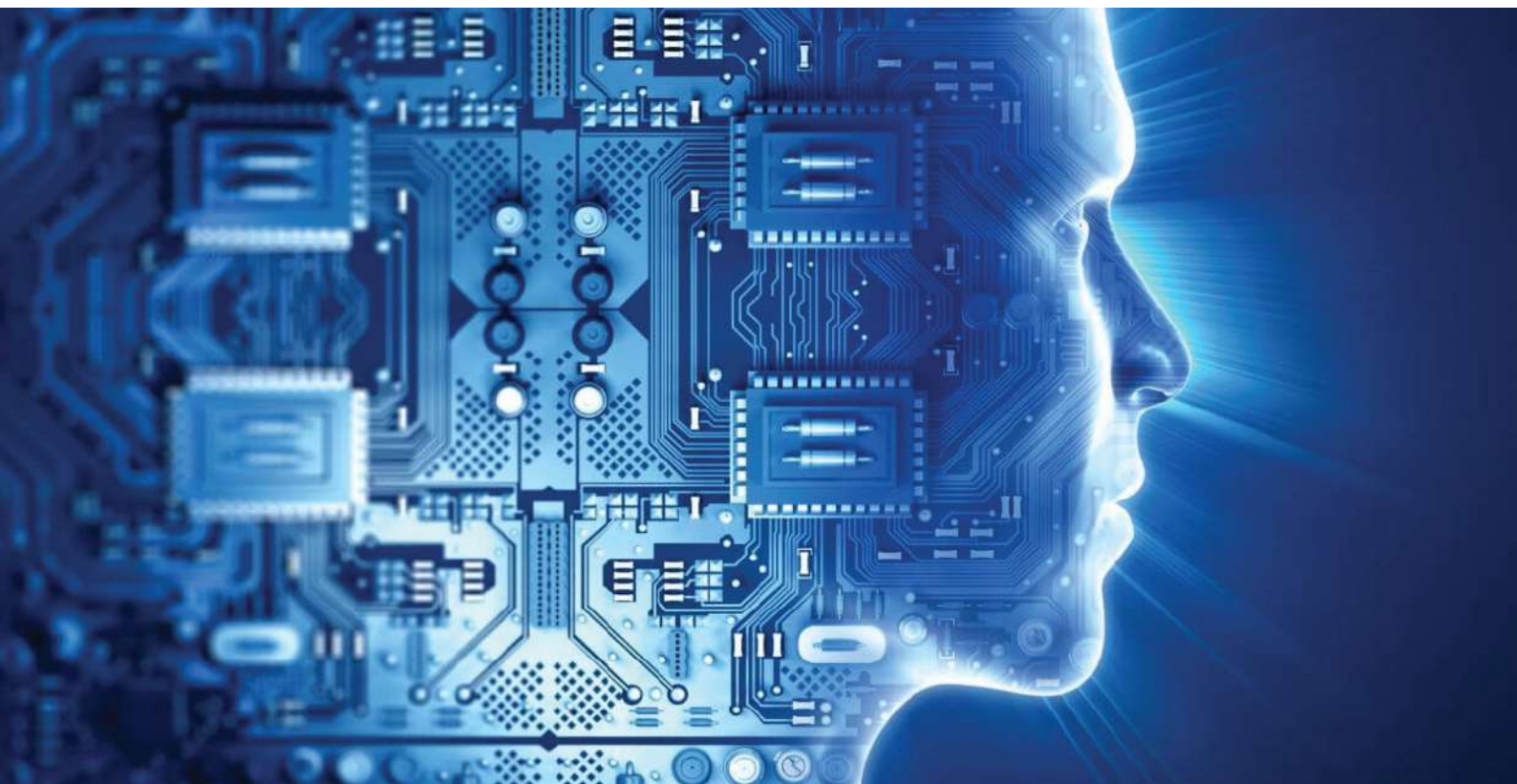
• Nằm trong khối Hạ tầng số, Công ty CMC Cyber Security đã tạo được chỗ đứng trên thị trường là một minh chứng rõ nhất cho những di sản số công ty đang đóng góp vào tranh chung của tập đoàn. CMC Cyber Security đã chứng minh được chất lượng sản phẩm dịch vụ hàng đầu, thể hiện năng lực của đội ngũ chuyên gia bảo mật đầu ngành, thành công ghi tên mình vào danh sách Top 10 doanh nghiệp bảo mật, an toàn thông tin Việt Nam năm 2023.

🌀 **Khối Kinh doanh quốc tế:**

- Năm 2023, Doanh thu các thị trường đều có sự tăng trưởng: thị trường EU tăng trưởng 29%, Thị trường CJP tăng trưởng 4%, Thị trường GKR tăng 3%, Thị trường GUS tăng 596%.
- Có hơn 500 đối tác, khách hàng từ các thị trường quốc tế, trong đó nhiều doanh nghiệp, tập đoàn thuộc danh sách Forbes 500.
- Năm 2023, CMC Global vinh dự nhận giải thưởng Sao Khuê, xếp hạng 5 sao cho hạng mục lĩnh vực Xuất khẩu phần mềm, đánh dấu năm thứ tư liên tiếp CMC Global được xướng tên tại lễ trao giải danh giá này.
- Tại giải thưởng Make in Việt Nam 2023, Dịch vụ Robotics Processing Automation của CMC Global đã được vinh danh Top 10 Sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho thị trường nước ngoài.

🌀 **Khối Nghiên cứu & Giáo dục**

- Năm 2023, Trường Đại học CMC đã đạt kết quả tuyển sinh ấn tượng với 1.000 sinh viên Khóa 2, tăng 174% so với năm 2022 và tổng quy mô đào tạo 1300 sinh viên.
- Quy mô đào tạo tăng trưởng tương đồng với quy mô tuyển sinh của nhà trường. Trường bao các ngành đào tạo (Công nghệ thông tin, Công nghệ thông tin Việt – Hàn, Công nghệ thông tin Việt – Nhật, Khoa học máy tính, Công nghệ kỹ thuật Điện tử Viễn Thông, Quản trị kinh doanh, Marketing, Thiết kế đồ họa, Ngôn ngữ nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc).
- Tỷ lệ đạt môn trung bình của toàn trường trong năm 2023 đạt trên 83%.
- Hoàn thành việc rà soát 6 chương trình đào tạo theo định hướng các tiêu chuẩn quốc tế ABET, ACBSP và AUN-QA.
- Năm 2023, Trường tiếp tục duy trì đầu tư và phát triển đại học số: Hoàn thành và nghiệm thu hệ thống: SF4C (HR), Intranet Portal, Quản lý tài sản, hoạt động đào tạo, Triển khai các phần mềm phục vụ giảng dạy, đào tạo: phần mềm Quản lý đào tạo, cổng thông tin sinh viên, Cổng từ máy mượn trả tự động.
- Năm 2023, Viện CMC ATI nhận loạt giải thưởng danh giá về ứng dụng trí tuệ nhân tạo: Giải pháp nhận diện khuôn mặt FACEID CIVAMS lọt vào top 12 thế giới và đứng top 1 Việt Nam trong 560 sản phẩm của top thế giới theo công bố mới nhất của Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ quốc gia của Hoa Kỳ (NIST); Top 12 Giải pháp đổi mới sáng tạo Việt Nam: Giải thưởng chuyển dịch tương lai (Future Evolution Award) tại Chương trình Thách thức Đổi mới sáng tạo Việt Nam (Vietnam Innovation Challenge - VIC) với giải pháp Phân tích và Quản lý hình ảnh thông minh CIVAMS; “Cú đúp” giải nhất trong tổng số 4 lĩnh vực tại Cuộc thi SolCT Hackathon 2023. Sản phẩm đạt giải là C-OCR (số hóa văn bản) và Speech to text (chuyển giọng nói sang văn bản).
- Hiện tại, Viện ATI có 20 sản phẩm công nghệ cốt lõi và được chia thành các nhóm công nghệ như sau: AI-BigData (C-VOICE, C-OCR, C-Chatbot,...); IoT/Smart-Devices (CIVAMS.FACE, CIVAMS.TRAFFIC, CIVAMS.SECURITY,...); Blockchain/Security (C-Remote Signing, C-Meet, C-Cert.MS,...); IC Design (AI Box, AI Camera).



2. Kết quả kinh doanh theo từng Khối:

DOANH THU THEO TỪNG KHỐI

Đvt: Triệu đồng

STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH 2023	TH 2022	Năm 2023 (KH mục tiêu)	Năm 2023 (KH cơ sở)	%TT	%KH (mục tiêu)	%KH (Cơ sở)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	3.357.045	3.779.751	4.481.673	4.248.020	-11%	75%	79%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	1.269.793	1.357.065	1.803.642	1.743.642	-6%	70%	73%
III	Khối Hạ tầng số	2.956.021	2.704.491	3.286.390	3.100.983	9%	90%	95%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	35.080	7.878	48.971	48.971	345%	72%	72%
V	Kinh doanh khác	441.248	515.461	584.654	532.934	-14%	75%	83%
VI	Tổng	8.059.187	8.364.645	10.205.329	9.674.549	-4%	79%	83%
Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ		(717.414)	(701.005)	(956.079)	(828.383)	-2%	125%	113%
Kết quả hợp nhất (*)		7.341.773	7.663.640	9.249.250	8.846.166	-4%	79%	83%

(*) Là Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH 2023	TH 2022	Năm 2023 (KH mục tiêu)	Năm 2023 (KH cơ sở)	%TT	%KH (mục tiêu)	%KH (Cơ sở)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	59.399	43.216	80.769	69.015	37%	74%	86%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	187.006	143.435	207.797	203.797	30%	90%	92%
III	Khối Hạ tầng số	339.426	279.215	341.712	332.249	22%	99%	102%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	(45.532)	(47.269)	(70.227)	(70.227)	4%	135%	135%
V	Kinh doanh khác	7.988	43.038	12.928	16.091	-81%	62%	50%
VI	Tổng	548.287	461.634	572.980	550.925	19%	96%	100%
Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ		(87.099)	(59.468)	(88.308)	(88.308)	-46%	101%	101%
Kết quả hợp nhất (*)		461.188	402.166	484.672	462.618	15%	95%	100%

(*) Là Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)

VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH, TẬP ĐOÀN ĐÃ ĐẠT NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT SAU:

a, Khối Công nghệ & Giải pháp

☞ **Kết quả kinh doanh:** Doanh thu lũy kế cả năm 2023 giảm 11% so với cùng kỳ do Khối Công nghệ và giải pháp chủ trương dịch chuyển doanh thu theo hướng tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ, chủ động từ chối một số hợp đồng có doanh thu hàng hóa nhưng rủi ro cao. Cùng với đó đơn vị thực hiện tối ưu hóa các chi phí dẫn đến lợi nhuận của khối tăng 37%.

☞ Các khối thị trường có đóng góp vào kết quả kinh doanh của đơn vị:

- **BFSI_HN:** Doanh thu tăng 26% và lợi nhuận tăng 32% và hoàn thành 101% kế hoạch năm.
- **ENT_SG:** Doanh thu tuy giảm 22% nhưng lợi nhuận tăng 22% so với cùng kỳ và hoàn thành 102% kế hoạch năm.
- **SME_SG:** Doanh thu giảm 10% nhưng lợi nhuận tăng 13% so với cùng kỳ và hoàn thành 118% kế hoạch năm.
- **ITS_HN:** Doanh thu tăng 34% và lợi nhuận trước thuế cũng tăng 77% so với cùng kỳ và hoàn thành 144% kế hoạch năm.

b, Khối Kinh doanh quốc tế

☞ **Kết quả kinh doanh:** Doanh thu lũy kế cả năm 2023 giảm 6% so với cùng kỳ do nền kinh tế, thị trường thế giới chịu ảnh hưởng suy giảm từ đầu năm, các khách hàng lớn đều có xu hướng cắt giảm budget công nghệ. Tuy nhiên đơn vị đã tối ưu chi phí dẫn đến lợi nhuận của khối 30% so với cùng kỳ và hoàn thành 92% kế hoạch năm.

☞ Các khối thị trường có đóng góp vào kết quả kinh doanh của đơn vị:

- **Khối CJP:** Doanh thu tăng 4% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế tăng 97% so với cùng kỳ.
- **Khối GEU:** Doanh thu tăng 29% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế tăng 503% so với cùng kỳ và hoàn thành 106% kế hoạch năm.
- **Khối GUS:** Doanh thu tăng 596% so cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế cũng tăng 24% so với cùng kỳ và hoàn thành

c, Khối Hạ tầng số:

☞ **Kết quả kinh doanh:** Doanh thu lũy kế cả năm 2023 tăng trưởng 9% so với cùng kì và hoàn thành lần lượt 90% và 95% kế hoạch mục tiêu và kế hoạch cơ sở. Lợi nhuận của khối tăng 22% so với cùng kỳ và hoàn thành lần lượt 99% và 102% kế hoạch mục tiêu và kế hoạch cơ sở

☞ **Các khối có kết quả kinh doanh tốt:**

- **Khối BFSI:** Doanh thu tăng 27% so với cùng kỳ và hoàn thành 106% kế hoạch
- **Khối GSP:** Doanh thu tăng trưởng 10% so với cùng kỳ và hoàn thành 91% kế hoạch.
- **Doanh thu theo dịch vụ tăng trưởng tốt:** ILL tăng trưởng 15,6%; IDC tăng trưởng 28%; Multi Cloud tăng trưởng 18,9%; SMS

tăng trưởng 32,5%

d, Khối Nghiên cứu & Giáo dục

☞ **Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu và chi phí kiểm soát tốt trong kế hoạch ngân sách.

3. Hoạt động quản trị

- ☞ Triển khai thành công chương trình ESOP
- ☞ Triển khai các dự án chuyển đổi số nội bộ gồm các hệ thống tài chính, nhân sự với quy mô toàn tập đoàn.
- ☞ Tổ chức cơ cấu lại các ban chuyên môn và nhân sự tập đoàn

4. Hoạt động đầu tư

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2022	Năm 2023 (KH mục tiêu)	Năm 2023 (KH cơ sở)	%TT	%KH (mục tiêu)	%KH (Cơ sở)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	2.891	39.834	10.026	8.237	-93%	29%	35%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	23.718	88.946	129.487	129.487	-73%	18%	18%
III	Khối Hạ tầng số	333.468	243.531	501.507	419.507	37%	66%	79%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	38.450	27.260	48.906	48.906	41%	79%	79%
V	Kinh doanh khác	624.174	115.629	1.270.579	1.245.579	440%	49%	50%
VI	Tổng	1.022.701	515.200	1.960.505	1.851.716	99%	52%	55%

a, Khối Công nghệ & Giải pháp: Tình hình kinh doanh không đạt kỳ vọng nên Kế hoạch đầu tư không đạt, một số hạng mục đầu tư chuyển sang 2024.

b, Khối kinh doanh quốc tế: Chuyển một số hạng mục lớn sang 2024. Trong năm 2023, nhu cầu giảm do kinh doanh và thị trường không được như kỳ vọng nên đầu tư CAPEX không đạt kế hoạch (fitting out văn phòng, mua laptop, máy tính... phát sinh theo số lượng nhân sự, tuy nhiên trong năm 2023 nhân sự của Khối kinh doanh quốc tế không tăng như kế hoạch.

c, Khối Hạ Tầng số: Trong năm 2023 việc đầu tư cấp quang biển quốc tế xin hoãn sang năm 2024 do chưa có nhu cầu về dung lượng quốc tế.

d, Khối Nghiên cứu & Giáo dục: Tiến độ dự án Tây mỗ lùi lại so với kế hoạch dẫn đến các khoản chi phí đầu tư xây dựng (ép cọc, đấu nối, thân thô,...) chưa thực hiện năm 2023.

5. Tổ chức và Nhân sự

Tính đến 31/3/2024, quy mô nhân sự của Tập đoàn đạt 4.654 người, nguồn nhân lực giảm 14% so với thời điểm 31/3/2023 do việc chủ động điều chỉnh kế hoạch nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2022	Năm 2023 (KH mục tiêu)	Năm 2023 (KH cơ sở)	%TT	%KH (mục tiêu)	%KH (Cơ sở)
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	797	782	793	775	2%	101%	103%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	2.215	3.039	4.154	3.647	-27%	53%	61%
III	Khối Hạ tầng số	1.372	1.304	1.439	1.381	5%	95%	99%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	157	130	171	171	21%	92%	92%
V	Kinh doanh khác	113	157	174	174	-28%	65%	65%
VI	Tổng	4.654	5.412	6.731	6.148	-14%	69%	76%

(*) Nhân sự khối khác giảm mạnh do trong năm Tập đoàn đã thoái vốn vào Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC (CMS)

1, Tài sản & Nguồn vốn

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/giảm
1	Tài sản	6.853.773	6.561.871	4%
	Ngắn hạn	3.172.994	3.535.833	-10%
	Dài hạn	3.680.779	3.026.038	22%
2	Nguồn vốn	6.853.773	6.561.871	4%
	Nợ ngắn hạn	2.774.431	2.931.044	-5%
	Nợ dài hạn	735.194	508.084	45%
	Vốn chủ sở hữu	3.344.148	3.122.743	7%

Tổng tài sản năm 2023 đạt 6.854 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ chủ yếu do việc ghi nhận tăng giá trị tài sản là máy móc thiết bị mua sắm và đầu tư trong kỳ cho các dự án (DC và dự án Starlake).

Tổng nguồn vốn tăng 4% so với cùng kỳ chủ yếu do việc tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến từ lợi nhuận trong kỳ.

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,14	1,21
	Hệ số thanh toán nhanh	1,10	1,11
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,52
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,05	1,10
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho	28,35	16,61
	Vòng quay khoản phải thu	5,55	5,78
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,09	1,20
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	5,47%	4,63%
	Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	21,15%	23,58%
	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	12,02%	11,37%
	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	5,86%	5,41%

Các chỉ tiêu tài chính duy trì theo hướng tích cực, đảm bảo năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động:

☞ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Công ty duy trì các chỉ số thanh toán và tỷ lệ nợ hợp lý, đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn. Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh vẫn đảm bảo mặc dù có giảm so với năm trước.

☞ Chỉ tiêu cơ cấu vốn: các chỉ tiêu nợ trên tổng tài sản giữ nguyên so với cùng kì trong khi nợ trên vốn chủ sở hữu có giảm so với năm trước phản ánh công ty ít lệ thuộc vào vốn vay và tăng tính ổn định về tài chính

☞ Chỉ tiêu năng lực hoạt động: Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho tăng so với năm trước phản ánh quản lý hàng tồn kho tốt hơn và Công ty đang sử dụng tài sản hiệu quả hơn để tạo ra doanh thu.

☞ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Các chỉ số lợi nhuận sau thuế/trên doanh thu; lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu; lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản tăng so với cùng kỳ do phần đầu tư tăng lên và kéo theo tăng phần chi phí khấu hao tăng theo.

3, Giải trình ý kiến kiểm toán: Trong báo cáo tài chính kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

PHẦN II - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

I

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu vị thế Tập đoàn tới năm 2028

- ☞ Trở thành tập đoàn số toàn cầu, đẳng cấp quốc tế.
- ☞ Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >20%/năm.
- ☞ Quy mô trên 10.000 nhân sự.
- ☞ Đẩy mạnh đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ: AI, Cloud.

2. Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

☞ Khối Công nghệ & Giải pháp

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam:

- Số hóa TOP 500 doanh nghiệp khu vực công và tư tại VN.
- Định hình thị trường Dịch vụ Quản trị Cloud và SaaS, AI tại Việt Nam và mở rộng thị trường quốc tế
- NCC dịch vụ an ninh mạng hàng đầu.
- Kiên trì, sáng tạo thực thi các bigmoves còn lại theo lộ trình.

☞ Khối kinh doanh quốc tế

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu:

- Đặt nền móng ở các thị trường công nghệ thông tin chính: Nhật, Hàn Quốc, APAC, Mỹ, EU
- Xây dựng năng lực tư vấn cung cấp các giải pháp kỹ thuật và tư vấn chuyển đổi số
- Doanh thu DX tăng lên trên 40% DT của toàn bộ CMC Global
- Tập trung vào hướng công nghệ Cloud MSP và Migration; Data & Analysis; BPR và AI

☞ Khối Hạ tầng số

- TOP 1 về Hạ tầng Data Center cho các doanh nghiệp tại Việt Nam và tạo ra vị thế trong khu vực
- TOP 1 Nhà cung cấp Hạ tầng Cloud, Hạ tầng AI cho các doanh nghiệp tại Việt Nam và tạo ra vị thế trong khu vực
- TOP 1 Nhà cung cấp Hạ tầng số toàn diện tại Việt Nam và mở rộng thị trường quốc tế

☞ Khối Nghiên cứu & Giáo dục

• Tăng trưởng nhanh tuyển sinh nhằm đạt quy mô đào tạo 10.000 sinh viên vào năm 2028 và 15.000 sinh viên vào năm 2033.

• Đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế và gắn với thực tiễn (các ngành công nghệ kỹ thuật theo chuẩn ABET, các ngành kinh doanh quản lý theo chuẩn ACBSP và các ngành khác theo chuẩn AUN-QA). Có từ 15 - 20 ngành cử nhân vào năm 2033.

• Trở thành đại học số - đại học AI kiểu mẫu ở Việt Nam, nằm trong top 5% bảng xếp hạng hàng năm về chuyển đổi số cơ sở giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT.

☞ Khối hỗ trợ

- Triển khai văn phòng chuyển đổi số
- Tăng cường tổ chức và quản trị.
- Cải thiện hiệu quả và năng lực của lực lượng bán hàng.
- Xây dựng nguồn nhân lực hiệu quả và động cơ phát triển tay nghề cao

3. 20 sáng kiến chiến lược cho thị trường nội địa và nước ngoài theo tư vấn McKinsey

Doanh thu phân loại theo Bigmoves đến năm 2028

STT	Chỉ tiêu	MT doanh thu đến năm 2028 (Triệu đồng)
1	Khối Công nghệ và Giải pháp MSP Cloud đáng tin cậy; Nhà cung cấp phần mềm độc quyền dựa vào giá trị chọn lọc; Nhà cung cấp dịch vụ an ninh mạng trong lĩnh vực ngách; Nhà cung cấp dịch vụ DX/CX (front-end); Nhà cung cấp hiện đại hóa legacy uy tín; Nhà cung cấp Dữ liệu & Phân tích; Doanh nghiệp hàng đầu về Smart manufacturing/ city; Phân phối HW/SW/ Dịch vụ IT truyền thống; Nhà cung cấp tư vấn & triển khai CIBER tại VN; Mở rộng quốc tế CIBER	9.057
2	Khối Hạ tầng số (Mở rộng kết nối SME thông qua dịch vụ hội tụ; Trở thành công ty hàng đầu Việt Nam về Data Center; Thúc đẩy hoạt động IaaS / PaaS; Bán chéo các dịch vụ Voice, UC, điều phối và CC; Cung cấp dịch vụ kết nối có thể mở rộng cho OTT & HS)	5.420
3	Khối Kinh doanh quốc tế (Nhà thầu uy tín tại Nhật Bản; Nhà thầu uy tín tại Hàn Quốc; Mở rộng sang các thị trường ngoài châu Á, Nhà thầu uy tín tại Singapore; Đối tác đáng tin cậy GDC tại thị trường mục tiêu)	6.042

Doanh thu phân loại theo khối kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu USD

STT	Khối kinh doanh	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	177	158	195	249	298	362	440
II	Khối Kinh doanh quốc tế	64	60	77	102	137	185	259
III	Khối Hạ tầng số	110	119	140	170	204	239	276
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	-	2	5	10	14	18	25
V	Tổng	351	338	418	530	653	803	999

II

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2024

1. Tình hình kinh tế vĩ mô 2023

Chỉ tiêu	TH các mục tiêu kinh tế vĩ mô 2023	Kinh tế vĩ mô 2024	Thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô 06 tháng đầu năm 2024
Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) (*)	5,05%	6,0 - 6,5%	6,42%
Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân (*)	3,25%	4,0 - 4,5%	4,08%
Lạm phát (*)	4,16%	5%-6%	2,75%
Lãi suất tái cấp vốn %/năm (**)	4,5%	4,5%	4,5%
Lãi suất huy động (kỳ hạn 12 tháng)	3,5%-5,7%	4,7% (VCB Tháng 1)	3,7%-5,6%
Tỷ giá (USD/VND)	24.420	24.420 (tỷ giá bán VCB 1/1/24)	25.473
Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (tỷ USD) (*)	355,50	375	190,08 tỷ USD (Tăng 14,5% so với cùng kỳ)
Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa (tỷ USD) (*)	327,5	345	178,45 tỷ USD (Tăng 17% so với cùng kỳ)
Tăng trưởng tín dụng (***)	13,5%	15%	4,45%
FDI đăng ký	36,6 tỉ USD	36-38 tỉ USD	15,19 tỷ USD (Tăng 13,1% so với cùng kỳ)

Điểm tích cực

- Lạm phát giữ được ở mức thấp.
- Chỉ số giá tiêu dùng vẫn trong tầm kiểm soát.
- Lãi suất tái cấp vốn ổn định ở mức 4,5%/năm.
- Vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến ngày 20/6/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt khoảng 15,19 tỷ USD, **tăng 13,1% so với cùng kỳ**.

Điểm lưu ý

- GDP lũy kế Q2/2024 ước tính tăng 6,42% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 6,58% của sáu tháng đầu năm 2022 trong giai đoạn 2020-2024. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,38%, đóng góp 5,96%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,51%, đóng góp 44,28%; khu vực dịch vụ tăng 6,64%, đóng góp 49,76%.
 - Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 6/2024 ước đạt 33,09 tỷ USD, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng 2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 190,08 tỷ USD, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm trước
 - Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 6/2024 ước đạt 30,09 tỷ USD, giảm 7,9% so với tháng trước và tăng 13,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng 2024, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 148,76 tỷ USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm trước.
 - Tăng trưởng tín dụng kỳ vọng cả năm khá cao 15% nhưng Tăng trưởng tín dụng đến hết tháng 6/2024 chỉ đạt 4,45% so với cuối năm 2023.
 - Tỷ giá có xu hướng biến động tăng nhiều hơn.

2. Kế hoạch tài chính 2024 hợp nhất

Năm tài chính 2024, dựa trên dự báo tình hình thị trường và dự báo kinh tế vĩ mô, công ty xây dựng kịch bản kế hoạch tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trước thuế ở mức 21% và 6%.

a, Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023	%ĂNG TRƯỞNG
1	Doanh thu thuần	9.717.611	8.059.187	21%
	Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)	8.824.372	7.341.773	20%
2	Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)	1.095.364	962.766	14%
3	Lợi nhuận trước thuế	582.377	548.287	6%
	Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)	481.019	461.188	4%
4	Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính hợp nhất	405.112	401.878	1%

Trong năm tài chính 2023, Tập đoàn đã thoái vốn tại công ty Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC (CMS). Nếu loại trừ số liệu tài chính của CMS khỏi số liệu năm 2023 thì doanh thu và lợi nhuận của Tập đoàn năm 2024 tăng trưởng so với năm 2023 lần lượt là 24% và 7%. (Số liệu cộng ngang kết quả kinh doanh các đơn vị thành viên, trước loại trừ hợp nhất đơn vị liên kết và nội bộ)

b, Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024

STT	KHỐI	KẾ HOẠCH DOANH THU			KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN		
		KH 2024	TH 2023	Tăng trưởng	KH 2024	TH 2023	Tăng trưởng
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	4.159.494	3.357.045	24%	89.289	59.399	50%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	1.683.868	1.269.793	33%	184.246	187.006	-1%
III	Khối Hạ tầng số	3.544.277	2.956.021	20%	390.170	339.426	15%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	74.080	35.080	111%	(76.656)	(45.532)	-68%

STT	KHỐI	KẾ HOẠCH DOANH THU			KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN		
		KH 2024	TH 2023	Tăng trưởng	KH 2024	TH 2023	Tăng trưởng
V	Khối kinh doanh khác	255.892	441.248	-42%	(4.672)	7.988	-158%
	Tổng	9.717.611	8.059.187	21%	582.377	548.287	6%
	Kết quả hợp nhất (*)	8.824.372	7.341.773	20%	481.019	461.188	4%

(*) Với Kế hoạch doanh thu: Là Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ); với kế hoạch lợi nhuận Là Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)

c, Kế hoạch đầu tư

STT	KHỐI	KH 2024	TH 2023	% TĂNG TRƯỞNG
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	24.688	2.891	754%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	122.437	23.718	416%
III	Khối Hạ tầng số	653.631	333.468	96%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	70.050	38.450	82%
V	Kinh doanh khác	846.945	624.174	36%
	TỔNG CỘNG	1.717.752	1.022.701	68%

∞ **Khối Công nghệ & Giải pháp** : Các dự án đầu tư vào sản phẩm công nghệ, không gian làm việc cho nhân viên.

∞ **Khối Kinh doanh quốc tế**: Dự án đầu tư phát triển năng lực DXC; Tăng vốn đầu tư vào các thị trường trọng điểm CMC APAC, CMC JP, CMC US.

∞ **Khối Hạ tầng số**: Dự án đầu tư Công nghệ: MobiCloud (CMC Telecom); Đầu tư vào các trung tâm dữ liệu và đầu tư phát triển mạng theo nhu cầu kinh doanh của khách hàng.

∞ **Khối Nghiên cứu & Giáo dục**: Đầu tư chuyển đổi số cho CMC Uni, mở thêm ngành đào tạo, xây dựng hệ thống bài giảng điện tử và quản lý trực tuyến.

∞ **Kinh doanh khác**: Các dự án dự kiến thực hiện như sau: Dự án Hòa Lạc, dự án Starlake,, hoàn thiện dự án CCS Tân Thuận.

c, Kế hoạch nhân sự

STT	KHỐI	KH 2024	TH 2023	% TĂNG TRƯỞNG
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	1.012	797	27%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	3.062	2.215	38%
III	Khối Hạ tầng số	1.523	1.372	11%
IV	Khối Nghiên cứu & Giáo dục	241	157	54%
V	Kinh doanh khác	161	113	42%
	TỔNG CỘNG	5.999	4.654	29%

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch 2024, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2024

TM. Ban điều hành

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



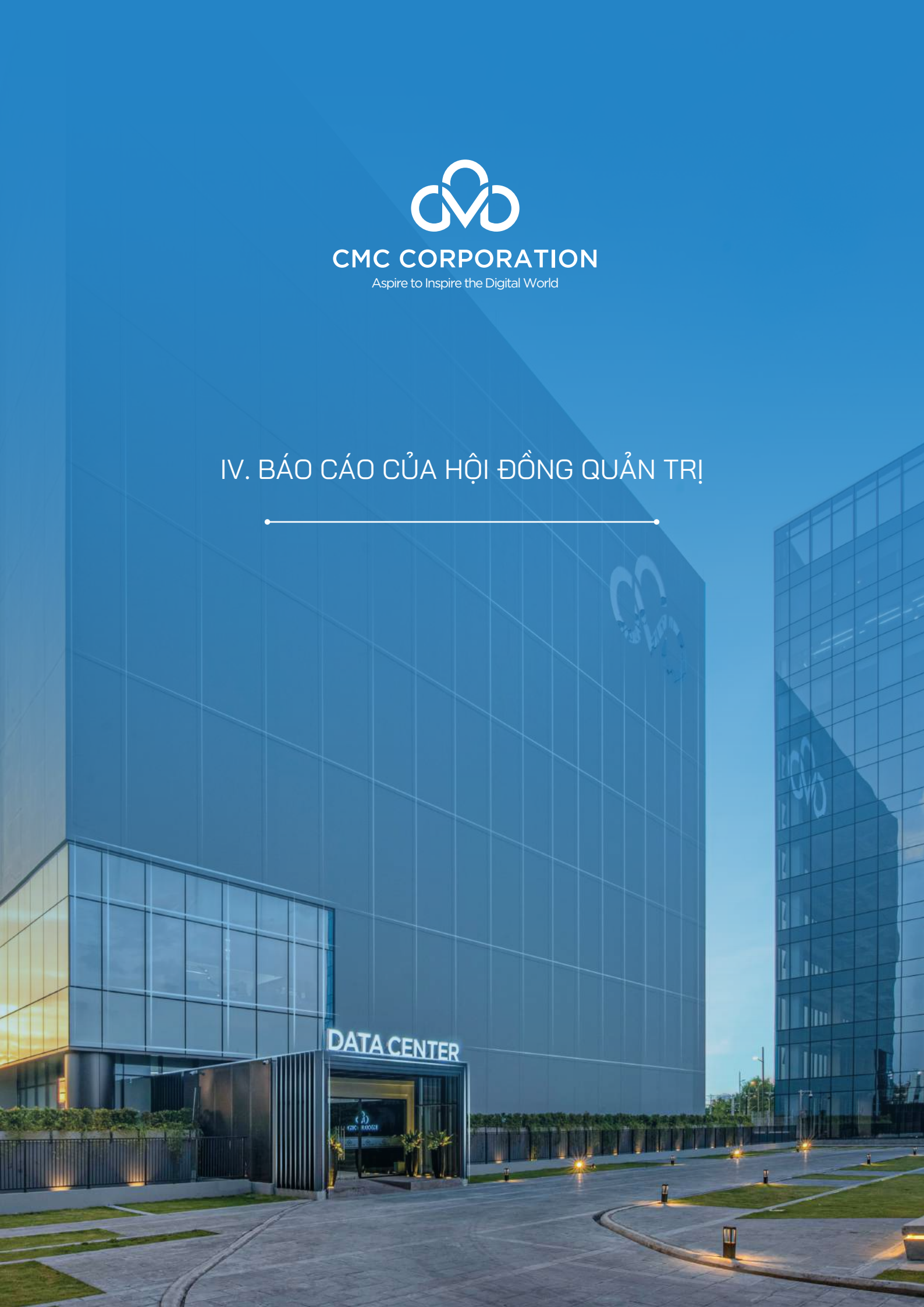
Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Kết quả kinh doanh năm 2023

Nền kinh tế thế giới trải qua một năm 2023 với nhiều khó khăn, thách thức và biến động. Tình hình lạm phát tăng cao và các xung đột địa chính trị đã tạo ra những áp lực lớn lên các nền kinh tế, mà trong đó Việt Nam cũng không thể tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực.

Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Công nghệ CMC đã kịp thời đặt ra các chiến lược, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh. Kết thúc năm tài chính 2023, mặc dù doanh thu có sự sụt giảm nhẹ, tuy nhiên, bằng việc nâng cao các biện pháp quản trị rủi ro và tối ưu chi phí, lợi nhuận hợp nhất của tập đoàn vẫn có sự tăng trưởng khả quan. Theo đó, CMC đã hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt từ đầu năm với kết quả như sau:



Tổng doanh thu thuần hợp nhất

(sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)

7.341

TỶ ĐỒNG

Giảm ↓ 4% so với năm 2022
đạt 83% kế hoạch cơ sở



Lợi nhuận trước thuế hợp nhất

461

TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 15% so với năm 2022
đạt 100% kế hoạch cơ sở



Lợi nhuận sau thuế hợp nhất

401

TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 13% so với năm 2022
đạt 99% kế hoạch cơ sở



Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ

258

TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 19% so với năm 2022

Tổng số nhân sự tới 31/03/2024: **4.654 nhân sự** (bao gồm Công ty NetNam)

Với kết quả đạt được năm 2023, CMC đang tiếp tục với lộ trình thực hiện chiến lược tới năm 2028 trở thành doanh nghiệp số toàn cầu với đẳng cấp quốc tế, hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >20%/năm và quy mô trên 10.000 nhân sự.

2. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng

☞ CMC Creative Space TP. Hồ Chí Minh

Chỉ sau hơn 1 năm chính thức đi vào hoạt động, Data Center Tân Thuận đã chứng minh được vị thế hàng đầu về chất lượng dịch vụ tại Việt Nam và khu vực. Hiện nay, hiệu suất sử dụng của DC Tân Thuận đạt 68%, tương ứng với 244 Rack đang hoạt động.

Tháng 6/2024, sau khi trải qua thẩm định dựa trên 3 trụ cột chính: Hạ tầng phần cứng đảm bảo tính liên tục 24/7/365; Chính sách Giám sát toàn diện, vận hành chặt chẽ; Phần mềm quản trị, an ninh thông tin tiêu chuẩn quốc tế, CMC Data Center Tân Thuận chính thức là Data Center đầu tiên của Việt Nam đạt tiêu chuẩn An toàn Hệ thống Thông tin Cấp độ 4.

Giai đoạn 02 của Dự án bao gồm 01 Tòa văn phòng còn lại (Tòa B) sẽ được hoàn thiện trong tháng 9/2024.

☞ Tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC Hòa Lạc

Tổ hợp nghiên cứu, đổi mới sáng tạo CMC Hòa Lạc (CCS Hòa Lạc) có diện tích đất xây dựng là 3,88 ha với tổng vốn đầu tư hơn 2 nghìn tỷ đồng. Với tổng diện tích sử dụng dự kiến 62.000 m2 cùng thiết kế không gian làm việc cho 2.365 nhân sự, CCS Hòa Lạc khi được khai thác vận hành sẽ cung cấp cho thị trường các sản phẩm, dịch vụ về: Công nghệ lõi có khả năng chuyển giao trong các lĩnh vực công nghệ cao như AI, ML, Big Data, IoT, Cyber Security; các nền tảng phục vụ Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; hạ tầng số công nghệ cao, dịch vụ công nghệ điện toán đám mây, an ninh an toàn thông tin, sản phẩm phần mềm,..

Trong năm 2023, CMC đã hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng tư vấn thiết kế với đối tác. Hiện tại dự án đang trong giai đoạn phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc. CMC đang thực hiện thủ tục đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

☞ CMC Creative Space Hà Nội

Tháng 3/2023, UBND TP Hà Nội đã chính thức ban hành quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư thực hiện dự án Tổ hợp không gian sáng tạo CMC tại Hà Nội – CMC Creative Space Hà Nội (CCS Hà Nội) tại ô đất B2CC3 thuộc dự án khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, theo đó, CMC đã thực hiện ký kết hợp đồng chuyển nhượng dự án với Công ty TNHH phát triển THT. Dự kiến đến tháng 9/2024 sẽ hoàn tất các đợt thanh toán và Hợp đồng sẽ được thanh lý sau khi CMC đạt được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho lô đất B2CC3, Khu trung tâm Khu đô thị Tây Hồ Tây.

CCS Hà Nội có tổng vốn đầu tư dự kiến là 1.789 tỷ đồng. Năm 2023, HĐQT công ty nhất trí bổ sung thêm các mục tiêu theo thực tế triển khai dự án nhằm phù hợp với chiến lược kinh doanh của Tập đoàn trong giai đoạn sắp tới. Dự án CCS Hà Nội không chỉ

nhằm đầu tư, xây dựng, quản lý và vận hành một khu phức hợp văn phòng, trung tâm thương mại mà còn có các hoạt động Công nghệ thông tin, công nghệ cao, giáo dục đào tạo. Việc điều chỉnh lại mục tiêu dự án cũng nhằm khai thác các chính sách ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, Dự án đang trong giai đoạn triển khai các thủ tục đất đai và điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết dự án 1/500. Dự án sẽ bao gồm 1 tòa nhà Data Center 5 tầng và 01 tòa văn phòng 23 tầng. Dự kiến sẽ hoàn thành trong Quý 4 năm 2027.

🔗 Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học CMC:

Dự án trường đại học CMC có tổng mức đầu tư kiến là 319 tỷ đồng, với diện tích đất 18.890m² tại Lô C3 thuộc phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Dự án là nền móng cho mục tiêu xây dựng Trường Đại học CMC trở thành trường đại học có quy mô lớn ở Việt Nam và có một số ngành khoa học và công nghệ mới được xếp hạng quốc tế vào năm 2033; trở thành trường đại học nghiên cứu ứng dụng uy tín trên thế giới vào năm 2043; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; góp phần thúc đẩy sự phát triển, phồn thịnh, bền vững của thủ đô Hà Nội nói riêng và của đất nước nói chung.

Hiện nay, Công ty đang thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (gia hạn thời gian thực hiện dự án, điều chỉnh nhà đầu tư sang trường đại học CMC và điều chỉnh tên dự án đầu tư).

3. Khối Nghiên cứu Giáo dục tiềm năng

Bắt đầu tuyển sinh khóa 1 từ năm 2022, mặc dù trong những bước đi đầu tiên không thể tránh khỏi những khó khăn, thách thức, Trường Đại học CMC vẫn đạt được nhiều thành công vượt ngoài mong đợi. Một trong những điểm nhấn quan trọng trong năm 2023 là chương trình tuyển sinh thành công, thu hút hơn 7.000 thí sinh đăng ký và chào đón 1.000 tân sinh viên nhập học, tăng 75% so với năm 2022. Với chủ đề “Kiến tạo thế giới số”, năm học mới đã khởi động với nhiều ngành học hấp dẫn như Công nghệ Thông tin, Khoa học Máy tính, Quản trị Kinh doanh, Thiết kế Đồ họa, Ngôn ngữ Nhật Bản và Ngôn ngữ Hàn Quốc, đáp ứng nhu cầu nhân lực cao và xu hướng phát triển hiện đại. Tháng 6 năm 2024, Trường Đại học CMC chính thức thành lập Khoa Vi Điện tử và Viễn thông với mục tiêu đào tạo nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế vi mạch bán dẫn, Khoa dự kiến sẽ đón lữa sinh viên đầu tiên trong năm 2024. Việc thành lập Khoa vi điện tử và viễn thông thể hiện chiến lược chung của cả tập đoàn trong việc phát triển và nắm bắt các cơ hội dẫn đầu trong ngành công nghiệp bán dẫn.

Trường Đại học CMC đã triển khai hàng loạt hoạt động nổi bật nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và hỗ trợ sinh viên một cách toàn diện. Đặc biệt, Trường đã triển khai Quỹ học bổng “CMC – Vì bạn xứng đáng” với tổng trị giá 92 tỷ đồng, trao tặng 329 suất học bổng cho sinh viên khóa 2, thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc hỗ trợ và khuyến khích học tập. Đồng thời, nhà trường cam kết đảm bảo việc làm cho 100% sinh viên các ngành công nghệ học hệ song ngữ sau khi tốt nghiệp tại Tập đoàn CMC và Samsung, minh chứng cho triết lý đào tạo gắn liền với thực tiễn và nhu cầu xã hội. Ngoài ra, Trường Đại học CMC cũng tích cực mở rộng hợp tác quốc tế, ký kết các biên bản ghi nhớ với nhiều đối tác uy tín như Đại học Cyber Konyang (Hàn Quốc), tạo điều kiện cho sinh viên và giảng viên tiếp cận các chương trình học tập và nghiên cứu tiên tiến.

Viện nghiên cứu và ứng dụng công nghệ CMC (“CMC ATI”) – một thành viên của Khối Giáo dục và Nghiên cứu cũng đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong năm 2023. Những sản phẩm nghiên cứu của CMC ATI được triển khai ứng dụng tại nhiều cơ quan trung ương và các tập đoàn lớn như: Triển khai giải pháp CIVAMS cho Tổng cục II Bộ Quốc Phòng, Công an TP Hà Nội, Bộ Tài nguyên Môi trường; Triển khai giải pháp C-VOICE cho Văn phòng Quốc hội, Tỉnh ủy Đắk Nông, Tổng công ty Điện lực; Triển khai Giải pháp C-OCR cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Triển khai giải pháp C-CHATBOT cho Tổng công ty điện lực HCM; Demo giải pháp C-LS cho Văn phòng Quốc hội; Triển khai giải pháp C-CHATBOT cho công ty chứng khoán HSC thành phố HCM; Triển khai giải pháp C-HR cho Tập đoàn TH Group... Những ứng dụng này khẳng định năng lực của CMC ATI trong việc cung cấp các giải pháp công nghệ tiên tiến cho nhiều lĩnh vực khác nhau.

4. Go Global – Khối Kinh doanh quốc tế tiếp tục vươn mình ra thế giới

Tiếp nối những thành công của năm 2022, CMC Global tiếp tục phát huy những thế mạnh, liên tục tìm kiếm thị trường mới, mở rộng phương án hợp tác. Ngày 8 tháng 5 năm 2024, Tập đoàn Công nghệ CMC đã chính thức khai trương công ty con CMC Korea tại Hàn Quốc, đánh dấu một bước tiến chiến lược quan trọng trong việc mở rộng thị trường quốc tế.

Việc thành lập CMC Korea không chỉ thể hiện sự nỗ lực và quyết tâm của CMC trong việc mở rộng mạng lưới hoạt động tại thị trường Hàn Quốc mà còn là minh chứng cho cam kết của CMC trong việc cung cấp các dịch vụ công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực AI, Cloud và Security.

Việc mở rộng thị trường sang Hàn Quốc là một phần trong chiến lược dài hạn của CMC nhằm vươn tầm quốc tế, nâng cao giá trị

và đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin toàn cầu. Những nỗ lực và thành tựu này không chỉ góp phần khẳng định vị thế của CMC trên bản đồ công nghệ thế giới mà còn mở ra nhiều cơ hội hợp tác và phát triển mới, đóng góp vào sự nghiệp chuyển đổi số quốc tế.

5. Thành tựu & Giải thưởng

Trong năm 2023 CMC cũng đạt được nhiều giải thưởng uy tín khẳng định năng lực công nghệ, quy mô của Tập đoàn:

- 🏆 Tập đoàn Công nghệ CMC vinh dự nhận giải thưởng cao quý cấp Nhà nước - Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ.
 - 🏆 CMC Global nhận giải thưởng Sao Khuê lần thứ 4 liên tiếp cho hạng mục "Dịch vụ xuất khẩu phần mềm"
 - 🏆 CMC Telecom là đại diện Việt Nam duy nhất nhận được 2 giải Cloud sáng tạo của năm (Cloud Initiative of the Year) và Hạ tầng sáng tạo của năm (Infrastructure Initiative of the Year) tại Asian Telecom Awards 2023
 - 🏆 Nền tảng Điện toán đám mây CMC Cloud giành giải Bạc hạng mục Sản phẩm Kinh tế số Make in Viet Nam 2023 do Bộ Thông tin và Truyền thông trao tặng;
 - 🏆 CMC TS chiến thắng giải thưởng Microsoft Partner of the Year năm 2023 khẳng định vị trí đối tác hàng đầu của Microsoft tại Việt Nam
 - 🏆 Phần mềm quản lý hồ sơ công chứng C-Notary lọt Top 10 sản phẩm số xuất sắc cho Xã hội số tại giải thưởng Make in Vietnam.
 - 🏆 CMC Cyber Security vào Top 10 doanh nghiệp bảo mật, an toàn thông tin Việt Nam
 - 🏆 FaceID CIVAMS của Viện CMC ATI lọt Top 12 thế giới theo đánh giá của Viện Tiêu chuẩn & Công nghệ Quốc gia của Hoa Kỳ- NIST
 - 🏆 Dịch vụ Robotic Processing Automation của CMC Global ghi danh Top 10 giải thưởng Make in Vietnam 2023
 - 🏆 C-Notary được vinh danh Top 10 giải thưởng Make in Vietnam 2023;
 - 🏆 CMC được vinh danh là Top 2 Thương hiệu Công nghệ có chỉ số sức mạnh Thương hiệu cao nhất Việt Nam 2023
 - 🏆 Tháng 5/2024: Tập đoàn CMC chính thức ra mắt công ty CMC Korea tại Hàn Quốc. Cũng trong tháng nay, CMC thỏa thuận hợp tác cùng NVIDIA đưa TP HCM trở thành trung tâm AI của cả nước.
 - 🏆 Tháng 6/2024: CMC đã vượt qua các vòng đánh giá hồ sơ và phỏng vấn rất gắt gao để chính thức nâng cấp thành công chứng chỉ CMMI Dev từ cấp 3 lên cấp 5. Đây cũng là mức độ trưởng thành cao nhất theo mô hình quản lý chất lượng cho các doanh nghiệp phần mềm đạt chứng chỉ CMMI.
 - 🏆 Tháng 6/2024, CMC lọt Top "50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2024" do Forbes Việt Nam bình chọn.
- và nhiều giải thưởng do các bộ, ban, ngành, các hãng đối tác công nghệ trao tặng.

6. Đóng góp thể hiện trách nhiệm cộng đồng (CSR)

Với hơn 30 năm hoạt động và phát triển, CMC đã chứng tỏ là một Tập đoàn năng động, thể hiện qua các hoạt động văn hóa, thể thao, tinh thần của cán bộ công nhân viên. Các hoạt động liên hoan văn nghệ, thi đấu thể thao như bóng đá, tennis, golf, chạy marathon hay các cuộc thi ảnh, làm clip ca nhạc... đều được tổ chức hàng năm trong các dịp kỉ niệm thành lập Tập đoàn. Hiện nay, CMC đang xây dựng, duy trì và phát triển văn hóa doanh nghiệp với giá trị cốt lõi là 4C: Creativity (Sáng tạo) – C.Speed (Tốc độ) – Commitment (Cam kết) – Customer Centricity (Hướng khách hàng) nhằm khích lệ nhân viên hiểu và yêu CMC, thống nhất theo hệ văn hóa tư tưởng toàn Tập đoàn, nâng cao hiệu quả công việc.

Đồng hành với sự phát triển của xã hội, CMC luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao qua các hoạt động thiện nguyện thiết thực, đóng góp vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, cũng như góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước:

- 🏆 Tháng 5/2023, với giải chạy The Digital Heritage Race, Tập đoàn CMC đã ủng hộ 300.000.000 VNĐ tương đương 30 ca phẫu thuật cho các em hở hàm ếch thông qua Quỹ Operation Smile.
- 🏆 Trao quỹ học bổng cho các học sinh khó khăn, các thương bệnh binh ở xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
- 🏆 CMC tài trợ thiết bị học tập, giảng dạy cho Trường Tiểu học Đào Duy Tùng, Đông Anh, Hà Nội
- 🏆 Tặng 100 bộ máy tính cho các trường học UBND huyện Ba Vì, Hà Nội
- 🏆 Hoạt động hiến máu Giọt máu hồng CMC
- 🏆 Chương trình CMC Sharing: Tổ chức các hoạt động từ thiện, hỗ trợ người nghèo, trao tặng học bổng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và tài trợ thiết bị học tập cho các trường học ở vùng sâu, vùng xa;
- 🏆 Dự án CMC Digital Transformation: Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc chuyển đổi số, cung cấp tư vấn và giải pháp công nghệ giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh và quản lý.

II ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả hoạt động và nỗ lực của Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty
- Thực hiện đầy đủ và đúng hạn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Công tác giám sát, hỗ trợ và chỉ đạo các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý.
- Giám sát và thúc đẩy các đơn vị thành viên triển khai chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, chiến lược sản phẩm dịch vụ nhằm nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2024, là tiền đề và nền tảng phát triển bền vững cho mục tiêu chiến lược đến năm 2028.
- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo công ty hoạt động theo định hướng chiến lược đã đề ra.

III KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Mục tiêu doanh thu năm tài chính 2024 của CMC là 8.824 tỷ đồng, tăng trưởng 20% so với 2023; Lợi nhuận trước lãi vay và thuế là 1.095 tỷ đồng, tăng trưởng 14% so với 2023.

Khối hạ tầng số: bên cạnh việc tiếp tục duy trì và phát triển các dịch vụ then chốt như Trung tâm dữ liệu, các giải pháp trên nền tảng điện toán đám mây Cloud, với mục tiêu trở thành đạt vị trí Top 1 nhà cung cấp hạ tầng số toàn diện tại Việt Nam và thị trường Quốc tế, Tập đoàn sẽ nắm bắt các cơ hội để phát triển các sản phẩm dịch vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Khối công nghệ và giải pháp đặt mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam, Định hình thị trường Dịch vụ Quản trị Cloud và SaaS, AI tại Việt Nam và mở rộng thị trường quốc tế

Khối kinh doanh Quốc tế tiếp tục chú trọng đến mục tiêu mở rộng thị trường, với các thị trường trọng điểm là: Nhật Bản, Hàn Quốc, APAC, Mỹ và EU.

Khối nghiên cứu giáo dục: CMC ATi tiếp tục tập trung vào công tác nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm công nghệ. Bên cạnh đó, việc xây dựng và phát triển Trường Đại học CMC trở thành đại học số kiểu mẫu ở Việt Nam, đạt quy mô đào tạo 10.000 sinh viên vào năm 2028 cũng là một mục tiêu quan trọng mà Tập đoàn hướng tới.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị sẽ vẫn tiếp tục chú trọng đến việc nâng cao năng lực quản trị nhằm hạn chế tối đa các yếu tố rủi ro, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

Trên đây là báo cáo về các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024. Chúng tôi cùng với Ban Điều hành và toàn thể CBNV tập đoàn đã, đang và sẽ nỗ lực hết mình, nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hiện thực hóa kế hoạch kinh doanh năm 2024. Chúng tôi trân trọng cảm ơn và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong các năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2024

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

ÔNG NGUYỄN TRUNG CHÍNH
Chủ tịch HĐQT



ÔNG GUM KI HO
Thành viên HĐQT



ÔNG KIM JUNG WUK
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG NGUYỄN MINH ĐỨC
Thành viên HĐQT



ÔNG TRƯƠNG TUẤN LÂM
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG HÀ THẾ VINH
Thành viên HĐQT



ÔNG NGUYỄN DANH LAM
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG NGUYỄN PHƯỚC HẢI
Thành viên HĐQT



ÔNG LÊ VIỆT HÀ
Thành viên HĐQT độc lập



a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 18/06/2024

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (*)
Mr. Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	1.919.987	1,01%
Mr. Nguyễn Phước Hải	Thành viên	3.111.592	1,64%
Mr. Nguyễn Minh Đức	Thành viên	4.380.237	2,31%
Mr. Trương Tuấn Lâm	Thành viên	0	0%
Mr. Nguyễn Danh Lam	Thành viên	0	0%
Mr. Lê Việt Hà	Thành viên	0	0%
Mr. Hà Thế Vinh	Thành viên	0	0%
Mr. Kim Jung Wuk	Thành viên	0	0%
Mr. Gum Ki Ho (Bổ nhiệm ngày 26/7/2023)	Thành viên	0	0%
Mr. Lee Jay Seok (Miễn nhiệm ngày 26/7/2023)	Thành viên	0	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban kiểm toán nội bộ:

Là bộ phận tham mưu cho Hội đồng quản trị và thực hiện các công tác: Lập kế hoạch cho các hoạt động kiểm toán nội bộ ở cấp Tập đoàn và Công ty thành viên căn cứ vào chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh; Thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm toán nhằm đánh giá và xác nhận tính đúng đắn, trung thực và hợp pháp của các số liệu, thông tin, tài liệu được kiểm tra; Thực hiện giám sát sự tuân thủ của bộ máy quản trị theo các quy chế, quy định và quy trình của Tập đoàn và các công ty thành viên; Đề xuất và tư vấn giải pháp, biện pháp để khắc phục sai sót, vi phạm, cải tiến và hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

Văn phòng Hội đồng Quản trị:

Văn phòng Hội đồng Quản trị giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát của Công ty trong việc tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường, lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản khi cần thiết, soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu của HĐQT tuân thủ các quy chế hoạt động nội bộ, Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác. Văn phòng Hội đồng quản trị cũng là đầu mối phụ trách công tác quan hệ cổ đông và quản lý cổ phần cổ phiếu của công ty. Văn phòng HĐQT chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty. Văn phòng HĐQT cũng là kênh liên lạc giữa Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát với Ban điều hành và các ban chức năng của công ty.

Ủy ban Đối ngoại chiến lược

Là bộ phận mới được thành lập nhằm thúc đẩy các hoạt động đối ngoại, hợp tác toàn cầu nhằm thu hút đầu tư cho CMC, thúc đẩy các lợi thế về mặt chính sách pháp lý hỗ trợ cho các doanh nghiệp nói chung và CMC, và thiết lập các cơ hội huy động đầu tư, gọi vốn thông qua danh tiếng và viễn cảnh tài chính khả quan của Tập đoàn.

Ủy ban đối ngoại chiến lược thực hiện các nhiệm vụ hoạch định chiến lược đối ngoại cho Tập đoàn, trực tiếp triển khai các hoạt động đối ngoại chiến lược trọng điểm của Tập đoàn và tư vấn cho Ban lãnh đạo Tập đoàn và các công ty thành viên trong hoạch định và triển khai các hoạt động đối ngoại.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm tài chính 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã họp 04 phiên thường kỳ và thường xuyên thực hiện xin ý kiến các thành viên qua email. Hội đồng Quản trị đã ban hành 41 Biên bản họp, Nghị quyết và 61 Quyết định. Các nội dung đã được Hội đồng Quản trị thông qua trong năm 2023 như sau:

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
06/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Phê duyệt việc mở tài khoản, vay vốn và thế chấp Tài sản tại ngân hàng Shinhanbank
07/2023/NQ-HĐQT	25/04/2023	Phê duyệt Triển khai mở rộng Data Center tại tầng 1 tòa nhà CMC (Phase 2A+B)
08/2023/NQ-HĐQT	22/5/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2023
09/2023/NQ-HĐQT	26/5/2023	Phê duyệt bổ nhiệm ông Đặng Ngọc Bảo giữ vị trí Phó Chủ tịch Điều hành CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
10/2023/NQ-HĐQT	29/5/2023	Họp HĐQT Thường kỳ Quý I năm 2023
11/2023/NQ-HĐQT	09/6/2023	Sáp nhập Công ty TNHH Công nghệ và Giải pháp CMC Sài Gòn ("CMC TSSG") và Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC ("CMC TS")
12/2023/NQ-HĐQT	12/6/2023	Phê duyệt đơn vị kiểm toán mục đích sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu và sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ
13/2023/NQ-HĐQT	26/6/2023	Thông qua Chủ trương thực hiện giao dịch với bên liên quan trong năm 2023
14/2023/NQ-HĐQT	28/6/2023	Sửa đổi Quy chế quản trị giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC và Công ty thành viên
15/2023/NQ-HĐQT	29/6/2023	Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty CMC Telecom.
16/2023/NQ-HĐQT	14/7/2023	Xin cấp hạn mức tín dụng Tập đoàn
17/2023/NQ-HĐQT	19/7/2023	Thông qua phương án thu hồi Cổ phiếu ESOP của CBNV nghỉ việc
18/2023/NQ-HĐQT	24/7/2023	Thông qua tài liệu họp ĐHCĐ 2023 (bản cập nhật)
19/2023/NQ-HĐQT	16/8/2023	Phê duyệt tăng vốn góp tại CTTV
20/2023/NQ-HĐQT	30/8/2023	Phê duyệt hạn mức vay tại ngân hàng VCB cho Dự án CCS
21/2023/NQ-HĐQT	30/8/2023	Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP CMC Consulting
22/2023/NQ-HĐQT	30/8/2023	Họp HĐQT Quý II. 2023
23/2023/NQ-HĐQT	18/9/2023	Phê duyệt sửa đổi quy chế Quản trị rủi ro
24/2023/NQ-HĐQT	25/9/2023	Phê duyệt triển khai Phương án trả cổ tức 2022 và phát hành cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần
25/2023/NQ-HĐQT	26/9/2023	Phê duyệt thành lập công ty con của CMC Global tại Hàn Quốc
26/2023/NQ-HĐQT	6/10/2023	Phê duyệt Mô hình tổ chức và nhân sự cấp quản lý của Công ty TNHH CMC Consulting
27/2023/NQ-HĐQT	9/10/2023	Phê duyệt lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC 2023-2025
28/2023/NQ-HĐQT	11/10/2023	Phương án nhân sự đối với Ban lãnh đạo CMC Corp
29/2023/NQ-HĐQT	13/10/2023	Phương án Chia Quỹ thưởng HĐQT và BKS 2022
30/2023/NQ-HĐQT	23/10/2023	Gia hạn nhiệm kỳ ông Đặng Minh Tuấn - viện trưởng CMC ATI
31/2023/NQ-HĐQT	9/11/2023	Bổ sung ngành nghề kinh doanh công ty CMC Global
32/2023/NQ-HĐQT	17/11/2023	Thoái vốn tại Công ty TNHH Sản xuất và dịch vụ CMC (CMS)
33/2023/NQ-HĐQT	20/11/2023	Họp HĐQT Quý 3 năm 2023
34/2023/NQ-HĐQT	19/12/2023	Thông qua KQ phát hành Cổ phiếu trả cổ tức 2022, cổ phiếu thưởng
01/2024/NQ-HĐQT	03/01/2024	Phê duyệt bổ nhiệm, tái bổ nhiệm các thành viên Ban Điều hành CMC Corporation
02/2024/NQ-HĐQT	05/01/2024	Phê duyệt tái bổ nhiệm Viện trưởng Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC (CMC ATI)
03/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt bổ nhiệm ông Nguyễn Hải Sơn giữ vị trí CEO CMC Consulting
04/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt điều chỉnh thu nhập đối với các thành viên Ban Điều hành CMC Corp
05/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	Thông qua giao dịch thoái vốn tại CMC CMS giữa CMC Corp và Người nội bộ
06/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	Thông qua số lượng cổ phần phát hành Đợt 2 theo chương trình ESOP và danh sách người lao động được trao quyền mua cổ phần ESOP năm tài chính 2022

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
07/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	Miễn nhiệm vị trí Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của ông Hồ Thanh Tùng, bổ nhiệm vị trí Quyền Tổng Giám đốc đối với ông Phạm Ngọc Bắc tại CMC TS
08/2024/NQ-HĐQT	05/02/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT Quý IV 2023
09/2024/NQ-HĐQT	29/02/2024	Phê duyệt việc nhận chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CMC TS tại Công ty CMC CS
10/2024/NQ-HĐQT	29/02/2024	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty TNHH TCT Công nghệ và giải pháp CMC (CMC TS)
11/2024/NQ-HĐQT	05/03/2024	Phê duyệt điều chỉnh mục tiêu, tiến độ Dự án “CMC Creative Space Hà Nội”
12/2024/NQ-HĐQT	31/03/2024	Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch với bên liên quan trong năm 2024

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Hội đồng quản trị CMC có 04 thành viên độc lập bao gồm Ông Kim Jung Wuk, Ông Nguyễn Danh Lam, Ông Trương Tuấn Lâm và Ông Lê Việt Hà. Trong năm 2023, các thành viên HĐQT độc lập tham gia hoặc ủy quyền cho người khác tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT của CMC, có nhiều ý kiến góp ý vào định hướng và chiến lược phát triển, chỉ tiêu kinh doanh trong từng lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn và các công ty thành viên.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

II

BAN KIỂM SOÁT

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

NGUYỄN THÀNH NAM
Trưởng BKS



NGUYỄN MINH TUỆ
Thành viên BKS



TẠ HOÀNG LINH
Thành viên BKS



Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu %
Nguyễn Thành Nam	Trưởng BKS (Bổ nhiệm ngày 06/02/2024)	0	0%
Nguyễn Minh Tuệ	Thành viên BKS (Từ nhiệm Trưởng BKS từ 06/02/2024)	8.203	0%
Tạ Hoàng Linh	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 26/7/2023)	533.982	0,28%

Nguyễn Thị Hồng Nhung (Miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS từ ngày 26/7/2023)

b) Các hoạt động chính của Ban kiểm soát:

- ☞ Giám sát các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành theo Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- ☞ Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị về kế hoạch, kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con trong tập đoàn CMC và triển khai các công tác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- ☞ Xem xét, đánh giá định kỳ báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý và năm 2023 của Công ty.
- ☞ Xem xét, đánh giá các giao dịch với các bên liên quan theo quy định
- ☞ Phối hợp làm việc với bộ phận kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro để rà soát và đánh giá hiệu quả, hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ và đưa ra các kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung và nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

Năm 2023, Ban Kiểm soát tổ chức 02 phiên họp định kỳ với thông tin chi tiết như sau:

Phiên họp Session	Số lượng thành viên tham dự	Nội dung/Kết luận
Phiên 01 05/12/2023	03/03	Thẩm định báo cáo tài chính Bán niên 2023 của CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC
Phiên 02 02/06/2024	03/03	Bầu ông Nguyễn Thành Nam làm trưởng Ban Kiểm soát thay cho ông Nguyễn Minh Tuệ.

☞ Ngoài ra, Ban Kiểm soát tham dự và tham gia thảo luận trực tiếp tại 4 cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2023 về đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư hàng quý và kế hoạch cho các quý tiếp theo.

III - CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN

a, Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao cố định:

(* Thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân, Đơn vị: VND)

Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2022 (*)
I. Hội đồng quản trị		
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	118.800.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	79.200.000
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên	79.200.000
Ông Lê Việt Hà	Thành viên	79.200.000
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên	79.200.000
Ông Kim Jung Wuk	Thành viên	79.200.000
Gum Ki Ho	Thành viên	52.800.000
<i>(Bổ nhiệm từ ngày 26/7/2023)</i>		
Lee Jay Seok	Thành viên	26.400.000
<i>(Miễn nhiệm từ ngày 26/7/2023)</i>		
II. Ban Kiểm soát		
Ông Nguyễn Thành Nam	Trưởng Ban kiểm soát <i>(Bổ nhiệm Trưởng BKS từ ngày 06/02/2024)</i>	66.600.000
Ông Nguyễn Minh Tuệ	Thành viên <i>(Miễn nhiệm Trưởng BKS từ ngày 06/02/2024)</i>	93.000.000
Ông Tạ Hoàng Linh	Thành viên <i>(Bổ nhiệm ngày 26/7/2023)</i>	40.000.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên <i>(Miễn nhiệm ngày 26/7/2023)</i>	20.000.000

Thưởng:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/07/2023, tổng quỹ thưởng do hoàn thành 90%-100% kế hoạch về lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2022 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là **2.182.679.564** đồng. Công ty đã tiến hành phân phối quỹ thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát căn cứ vào quá trình tham gia và đóng góp trong hoạt động của HĐQT.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ DTSC	Ông Nguyễn Minh Đức - Thành viên HĐQT của CMC là Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật tại DTSC	170.444	0,11%	110.044	0,07%	- Từ ngày 22/5/2023 – 20/6/2023: Bán 60.400 Cổ phiếu
Ông Võ Thanh Hải	Ông Võ Thanh Hải là người liên quan của ông Nguyễn Phước Hải – Thành viên HĐQT	138.548	0,09%	14.748	0,00%	Từ ngày 17/3/2023 – 13/4/2023: bán 133.200 cổ phiếu Ngày 15/4/2024: Mua vào 10.000 cổ phiếu
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT/Giám đốc quản trị Member of the BOD/COO	3.479.995	2,31%	3.111.592	1,64%	Từ ngày 03/7/2023 – 31/7/2023: Bán 200.000 Cổ phiếu Từ ngày 11/8/2023 – 06/9/2023: Bán 126.800 cổ phiếu Từ ngày 18/10/2023 – 15/11/2023: Bán 161.300 cổ phiếu Ngày 06/12/2023: Nhận 175,121 Cổ tức bằng CP và 589.576 CP thưởng Từ ngày 21/11/2023 đến 20/12/2023: Bán 345.000 Cổ phiếu Từ ngày 20/5/2024-19/6/2024: Bán 300.000 CP
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	1.171.385	0,78%	1.919.987	1,01%	Từ ngày 02/08/2023 – 31/08/2023: Mua 350.000 CP Ngày 06/12/2023: Nhận 91,283 cổ tức bằng CP và 307.319 CP thưởng
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	0	0%	4.380.237	2,31%	Từ 04/8/2023 đến 09/8/2023: Mua 3.470.870 Cổ phiếu Ngày 06/12/2023: Nhận 208.282 cổ tức bằng CP và 701,115 CP thưởng
Geleximco	Cổ đông lớn	15.018.635	9,97%	4.073.000	2,14%	Bán ra nhiều đợt Hiện nay Geleximco không còn là cổ đông lớn của CMC theo Báo cáo ngày 26/3/2024 của Tập đoàn Geleximco về việc không còn là cổ đông lớn.
Công ty TNHH Đầu tư Mỹ Linh	Ông Nguyễn Trung Chính – Chủ tịch HĐQT của CMC là Chủ tịch Công ty Mỹ Linh	6.199.587	4,12%	9.716.876	5,11%	Ngày 02/8/2023: Mua 1.500.000 CP, trở thành cổ đông lớn của CMC Ngày 06/12/2023, nhận 461,974 cổ tức bằng CP và 1.555.315 CP thưởng
PYN Elite Fund	Cổ đông lớn	10.523.360	5,35%	10.759.279	5,66%	Ngày 06/12/2023: Nhận 631,401 cổ tức bằng CP và 2.125.718 CP thưởng Ngày 11/12/2023: Mua 200.000 CP Ngày 30/5/2024: Bán ra 500.000 CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Trong năm 2023, có các giao dịch giữa CMC với các công ty thành viên trong tập đoàn (do thành viên Hội đồng quản trị của CMC đồng thời giữ vị trí Chủ tịch, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý của công ty thành viên). Đây là các giao dịch phục vụ hoạt động kinh doanh hằng ngày như: Cho thuê văn phòng; mua, bán hàng hóa dịch vụ ... Thống kê về các giao dịch này được trình bày trong Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán năm 2023 mục số 32 (từ trang 40 – 46).

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm tài chính 2023, CMC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 đầy đủ và kịp thời.

Trong năm 2024, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường hiệu quả trong công tác quản trị thông qua việc đào tạo đội ngũ nhân sự, liên tục cập nhật các quy định của pháp luật, quy định và khuyến nghị của các Cơ quan có thẩm quyền.



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính riêng cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Điều hành cần phải:

- ☞ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ☞ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☞ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính riêng; và
- ☞ Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính riêng của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 3 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty có các công ty con như được trình bày trong báo cáo tài chính riêng. Công ty đã lập báo cáo tài chính riêng này nhằm đáp ứng các yêu cầu về công bố thông tin, cụ thể là theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC - Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cũng theo quy định tại văn bản này, Công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024 đề ngày 28 tháng 6 năm 2024.

Người sử dụng báo cáo tài chính riêng cần đọc báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất nói trên để có được đầy đủ thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con.

Thay mặt Ban Điều hành
Nguyễn Trung Chính
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC ("Công ty"), được lập ngày 28 tháng 6 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 50, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 3 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Lê Đức Trường

Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:
0816-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 6 năm 2024

Lê Minh Tùng

Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:
4656-2023-004-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		566.824.466.792	742.738.499.288
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	12.399.440.394	46.558.963.158
111	1. Tiền		12.399.440.394	6.558.963.158
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	40.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		182.000.000.000	386.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	182.000.000.000	386.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		369.850.448.899	307.215.706.080
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	88.918.611.402	17.310.836.286
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	13.888.794.928	2.324.049.071
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	18.650.000.000	33.869.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	258.857.416.847	265.279.019.121
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	9	(10.464.374.278)	(11.567.198.398)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		2.574.577.499	2.963.830.050
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		803.740.308	1.173.742.502
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		1.770.837.191	1.790.087.548
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.066.977.934.424	2.066.977.934.424
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		2.631.679.362.887	104.075.900.000
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	32	-	99.075.900.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	8	5.000.000.000	5.000.000.000
220	II. Tài sản cố định		650.234.636.019	684.118.420.894
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	646.599.258.124	679.492.285.405
222	Nguyên giá		911.749.870.163	899.594.483.967
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(265.150.612.039)	(220.102.198.562)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	3.635.377.895	4.626.135.489
228	Nguyên giá		26.808.529.204	26.554.473.204
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(23.173.151.309)	(21.928.337.715)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		761.970.466.552	143.617.722.294
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	761.970.466.552	143.617.722.294
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	14	1.136.089.155.063	1.053.567.720.593
251	1. Đầu tư vào công ty con		1.265.851.401.467	1.109.008.776.974
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		7.258.356.000	7.258.356.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(137.020.602.404)	(62.699.412.381)
260	V. Tài sản dài hạn khác		78.385.105.253	81.598.170.643
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	78.385.105.253	81.598.170.643
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		3.198.503.829.679	2.809.716.433.712

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.011.360.262.436	748.667.468.927
310	I. Nợ ngắn hạn		480.247.598.072	590.400.444.759
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	103.819.127.214	125.255.702.714
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	294.968.602	204.031.450
314	3. Phải trả người lao động		2.788.401.591	2.556.915.940
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	17.634.978.219	17.004.772.352
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	29	3.731.737.784	5.243.942.758
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	20	21.089.972.677	18.994.545.611
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	324.971.809.020	418.369.157.484
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	5.916.602.965	2.771.376.450
330	II. Nợ dài hạn		531.112.664.364	158.267.024.168
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	28.735.831.746	20.156.827.588
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	498.958.710.662	135.705.388.486
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	31.3	1.618.249.795	1.560.253.455
343	4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	23	1.799.872.161	844.554.639
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.187.143.567.243	2.061.048.964.785
410	I. Vốn chủ sở hữu	24	2.187.143.567.243	2.061.048.964.785
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.900.269.960.000	1.505.960.320.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.900.269.960.000	1.505.960.320.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		27.062.540.400	331.216.950.400
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		259.811.066.843	223.871.694.385
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3.900.473.026	5.603.737.946
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		255.910.593.817	218.267.956.439
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		3.198.503.829.679	2.809.716.433.712

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	26.1	218.274.581.481	221.855.552.594
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	26.1	218.274.581.481	221.855.552.594
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	27	(112.679.046.343)	(96.683.826.859)
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ		105.595.535.138	125.171.725.735
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	342.531.759.215	251.564.068.591
22	7. Chi phí tài chính	28	(112.638.102.901)	(95.464.974.145)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(38.129.427.998)	(39.137.423.099)
25	8. Chi phí bán hàng		(550.651.987)	(158.372.662)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	(77.028.524.513)	(63.440.429.685)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		257.910.014.952	217.672.017.834
31	11. Thu nhập khác		1.207.253.266	1.654.083.223
32	12. Chi phí khác		(148.678.061)	(37.269.087)
40	13. Lợi nhuận khác		1.058.575.205	1.616.814.136
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		258.968.590.157	219.288.831.970
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	-	(875.884.681)
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	31.3	(57.996.340)	(144.990.850)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		258.910.593.817	218.267.956.439

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		258.968.590.157	219.288.831.970
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình, hao mòn tài sản cố định vô hình	10,11	46.293.227.071	40.616.086.791
03	Các khoản trích lập dự phòng		73.218.365.903	56.140.884.374
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(342.522.971.805)	(251.564.068.591)
06	Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu	28	38.316.094.663	39.324.089.771
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		74.273.305.989	103.805.824.315
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		46.197.322.723	43.728.133.606
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả		25.949.147.222	(7.310.400.261)
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		3.583.067.584	(363.155.144)
14	Tiền lãi vay đã trả		(35.494.338.024)	(34.350.640.308)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(13.209.856)	(862.674.825)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(38.187.688.122)	(32.613.425.024)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		76.307.607.516	72.033.662.359
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(545.870.886.236)	(151.865.868.719)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(1.203.393.304)	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(39.400.000.000)	(649.068.680.066)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		258.619.000.000	691.488.756.692
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(97.342.730.000)	(27.619.995.108)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		35.000.000.000	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		225.373.379.551	98.291.731.943
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(164.824.629.989)	(38.774.055.258)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	5.946.000.000
32	Mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(181.000.000)	-
33	Tiền thu từ đi vay		611.150.948.407	459.534.058.663
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(466.265.689.498)	(513.428.802.745)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(90.346.759.200)	(185.569.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		54.357.499.709	(48.134.313.082)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(34.159.522.764)	(14.874.705.981)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		46.558.963.158	61.433.669.139
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	12.399.440.394	46.558.963.158

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Điều hành cần phải:

- ☞ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ☞ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☞ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ☞ Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 3 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Điều hành
Nguyễn Trung Chính
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 28 tháng 6 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 3 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Lê Đức Trường

Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
0816-2023-004-1

Lê Minh Tùng

Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
4656-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.172.994.142.785	3.535.833.245.440
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	510.579.888.457	371.043.702.907
111	1. Tiền		476.759.888.457	331.043.702.907
112	2. Các khoản tương đương tiền		33.820.000.000	40.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		1.112.061.029.695	1.237.535.940.406
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	1.112.061.029.695	1.237.535.940.406
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.325.931.498.903	1.559.874.587.051
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	1.230.754.428.253	1.412.958.962.807
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	62.640.733.999	55.742.741.456
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	78.178.479.881	143.056.315.786
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(45.642.143.230)	(51.884.465.742)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	1.032.744
140	IV. Hàng tồn kho	9	133.218.522.714	287.691.438.388
141	1. Hàng tồn kho		133.218.522.714	290.560.829.858
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(2.869.391.470)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		91.203.203.016	79.687.576.688
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	60.697.320.316	57.055.452.671
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		29.513.172.509	21.040.363.118
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	992.710.191	1.591.760.899
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		3.680.778.687.113	3.026.037.895.720
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		34.471.981.257	33.197.005.216
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	34.471.981.257	33.197.005.216
220	II. Tài sản cố định		2.355.191.222.838	1.460.573.245.671
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	1.924.656.894.032	1.898.619.262.139
222	Nguyên giá		3.656.771.335.756	3.337.275.858.391
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.732.114.441.724)	(1.438.656.596.252)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	446.560.513.616	456.571.960.699
228	Nguyên giá		679.454.890.222	643.884.996.104
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(232.894.376.606)	(187.313.035.405)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	12	792.225.303.715	168.197.170.373
241	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		380.000.000	240.000.000
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		791.845.303.715	167.957.170.373
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		95.291.473.330	81.417.870.550
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	13	93.291.473.330	81.417.870.550
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		2.000.000.000	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		387.572.521.163	388.034.626.743
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	387.118.684.015	387.370.379.209
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.3	168.734.514	281.395.425
269	3. Lợi thế thương mại		285.102.634	382.852.109
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		6.853.772.829.898	6.561.871.141.160

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		3.509.624.914.652	3.439.128.592.930
310	I. Nợ ngắn hạn		2.774.430.728.562	2.580.536.477.241
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15.1	758.643.312.225	806.590.609.484
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.2	70.638.714.688	100.693.549.007
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	60.602.267.476	43.841.966.173
314	4. Phải trả người lao động		204.275.598.691	220.483.817.300
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	434.193.834.040	570.075.928.992
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	19	191.694.524.921	191.372.449.669
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	116.928.061.727	86.694.213.159
320	8. Vay ngắn hạn	20	899.409.668.650	882.151.399.256
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	21	4.401.073.143	9.466.490.946
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	33.643.673.001	19.673.977.913
330	II. Nợ dài hạn		735.194.186.090	508.084.191.031
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	19	32.383.322.687	32.579.479.843
337	2. Phải trả dài hạn khác	18	4.655.319.289	2.421.157.655
338	3. Vay dài hạn	20	667.033.109.046	442.881.363.105
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.3	26.845.945.601	27.488.851.112
343	5. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	23	4.276.489.467	2.713.339.316
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.344.147.915.246	3.122.742.548.230
410	I. Vốn chủ sở hữu	24	3.344.147.915.246	3.122.742.548.230
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.900.269.960.000	1.505.960.320.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.900.269.960.000	1.505.960.320.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		27.062.540.400	331.216.950.400
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu khác		371.662.664.388	328.912.815.733
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(2.802.521.280)	(682.489.229)
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		342.109.659.777	308.400.731.290
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		11.434.141.375	3.134.202.524
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		330.675.518.402	305.266.528.766
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		705.845.611.961	648.934.220.036
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		6.853.772.829.898	6.561.871.141.160

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Người lập kiêm Kế toán trưởng
Ngày 28 tháng 6 năm 2024

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	7.344.139.447.707	7.668.581.525.819
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26.1	(2.366.008.992)	(4.941.537.239)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	7.341.773.438.715	7.663.639.988.580
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	27	(5.967.174.723.850)	(6.222.802.746.555)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.374.598.714.865	1.440.837.242.025
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	119.140.661.759	97.907.811.604
22	7. Chi phí tài chính	28	(102.377.440.273)	(125.771.379.672)
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu</i>		(83.069.123.005)	(103.258.041.352)
24	8. Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	14	40.928.455.290	33.055.035.856
25	9. Chi phí bán hàng	29	(490.804.425.400)	(566.391.899.339)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	(485.577.842.954)	(478.326.111.772)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		455.908.123.287	401.310.698.702
31	12. Thu nhập khác	30	13.614.205.866	5.709.530.076
32	13. Chi phí khác	30	(8.333.871.918)	(4.854.344.124)
40	14. Lợi nhuận khác	30	5.280.333.948	855.185.952
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		461.188.457.235	402.165.884.654
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.2	(59.840.252.863)	(47.113.535.275)
52	17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	32.3	530.244.600	36.427.567
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		401.878.448.972	355.088.776.946
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	24.1	336.518.503.183	310.516.859.797
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	24.1	65.359.945.789	44.571.917.149
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	1.511	1.346
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	34	1.511	1.346

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Người lập kiêm Kế toán trưởng

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2024

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		461.188.457.235	402.165.884.654
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)		370.166.715.601	330.866.347.757
03	Trích lập dự phòng		9.270.112.767	14.609.341.936
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(5.875.628.461)	282.778.108
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(124.470.156.080)	(109.822.249.753)
06	Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu	28	83.069.123.005	103.258.041.352
20	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		793.348.624.067	741.360.144.054
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		182.293.050.493	(90.133.388.103)
10	Giảm hàng tồn kho		114.671.907.889	171.844.714.281
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(347.784.917.421)	170.930.348.958
12	Tăng chi phí trả trước		(4.121.644.263)	(124.864.637.486)
14	Tiền lãi vay đã trả		(79.907.298.522)	(94.406.206.068)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	16	(45.380.673.992)	(61.553.773.852)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(45.971.236.737)	(38.531.548.385)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		567.147.811.514	674.645.653.399
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(838.929.990.244)	(402.555.669.445)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.264.530.144.009)	(1.889.628.534.381)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.388.005.054.720	1.806.716.923.294
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		5.734.598.605	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		125.778.792.819	98.957.566.584
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(583.941.688.109)	(386.509.713.948)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		21.202.920.000	87.481.974.891
32	Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(181.000.000)	-
33	Tiền thu từ đi vay		2.486.425.351.705	2.133.538.302.150
34	Tiền trả nợ gốc vay		(2.228.808.929.540)	(2.450.852.460.050)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(128.145.845.124)	(37.690.475.911)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		150.492.497.041	(267.522.658.920)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		133.698.620.446	20.613.280.531
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		371.043.702.907	350.756.710.122
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		5.837.565.104	(326.287.746)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	510.579.888.457	371.043.702.907

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

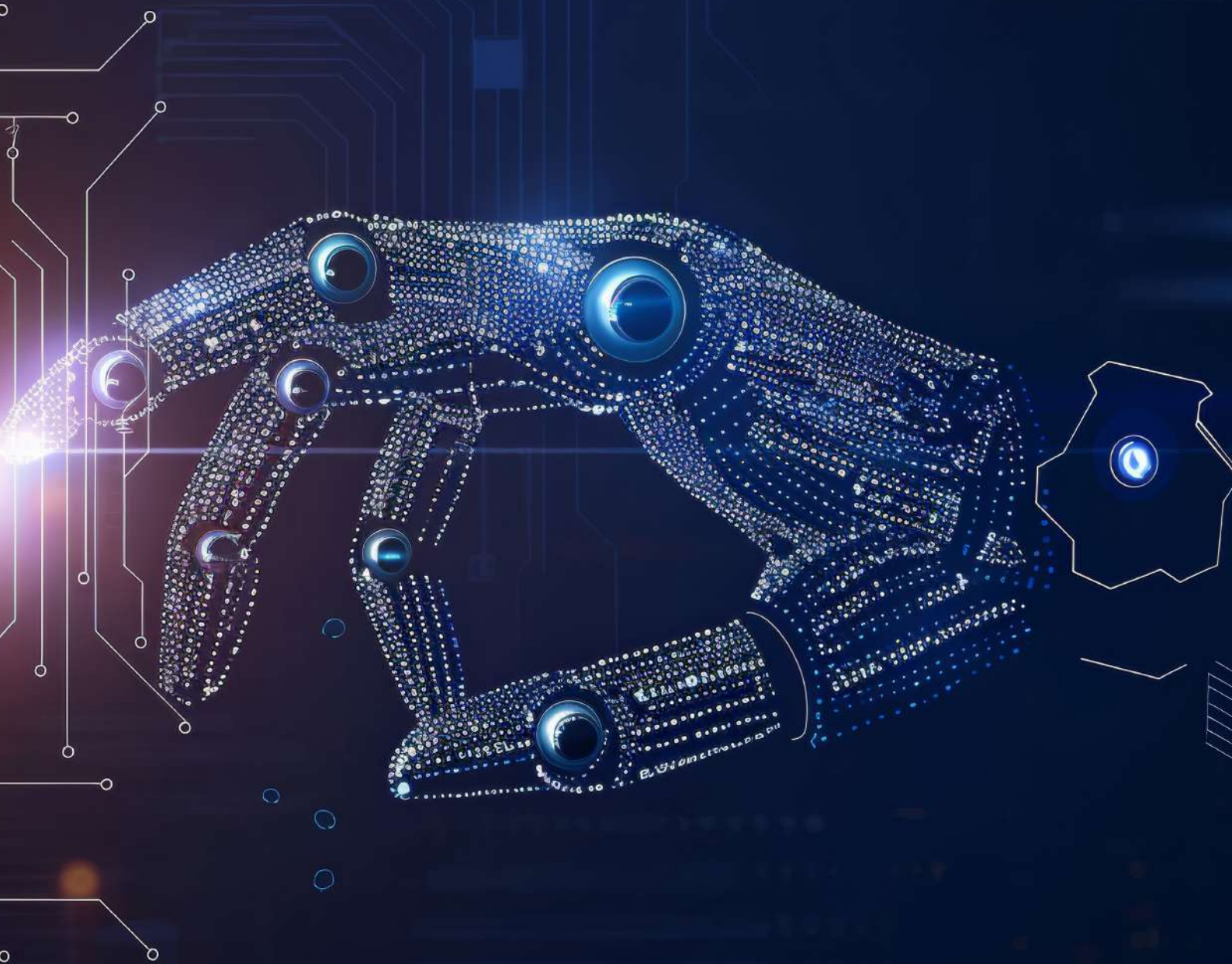


Nguyễn Trung Chính



A

AI



www.1000000.com

